

**HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Số: 02/2026/BHA/TDP-MBS

giữa

**CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

với tư cách Tổ Chức Phát Hành

và

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

---

**TRÁI PHIẾU TDP CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG**

---

Ngày 22 tháng 04 năm 2026



## MỤC LỤC

	<u>Trang</u>
<b>1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI.....</b>	<b>5</b>
1.1 Định Nghĩa.....	5
1.2 Nguyên Tắc Diễn Giải .....	5
<b>2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....</b>	<b>6</b>
<b>3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU</b>	
7	
3.1 Nhiệm Vụ.....	7
3.2 Quyền Hạn .....	9
<b>4. TRÁI PHIẾU .....</b>	<b>11</b>
4.1 Giá Trị Phát Hành .....	11
4.2 Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu .....	11
4.3 Tính Chất Trái Phiếu.....	11
4.4 Giao Dịch Trái Phiếu .....	12
4.5 Nghị Quyết/Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu .....	12
<b>5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM; CAM KẾT .....</b>	<b>12</b>
5.1 Thẩm Quyền.....	12
5.2 Không Mâu Thuẫn .....	13
5.3 Bản Cáo Bạch.....	13
5.4 Báo Cáo Tài Chính.....	13
5.5 Thông Báo Các Thay Đổi .....	14
5.6 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ .....	14
5.7 Sử dụng tiền thu được .....	14
5.8 Các Cam Kết Khác.....	14
<b>6. PHÍ VÀ CHI PHÍ .....</b>	<b>15</b>
<b>7. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN.....</b>	<b>16</b>
7.1. Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành .....	16
7.2. Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu .....	16
<b>8. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....</b>	<b>18</b>
8.1. Các Quy Định Chung Về Thay Thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.....	18
8.2. Thay Thế Do Từ Nhiệm .....	19
8.3. Thay Thế Bắt Buộc .....	20
8.4. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động .....	20
<b>9. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT.....</b>	<b>21</b>
<b>10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....</b>	<b>21</b>
10.1. Chuyển Giao .....	21
10.2. Chậm Thực Hiện Quyền .....	22
10.3. Hiệu Lực Riêng Rẽ.....	22

10.4. Thông Báo.....	22
10.5. Sửa Đổi.....	22
10.6. Sự Kiện Bất Khả Kháng.....	22
10.7. Luật Điều Chỉnh.....	23
10.8. Giải Quyết Tranh Chấp.....	23
10.9. Bảo mật thông tin.....	24
10.10. Ngôn ngữ và số bản.....	25
<b>PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU.....</b>	<b>27</b>
<b>PHỤ LỤC 2: MẪU THỎA THUẬN THAM GIA.....</b>	<b>63</b>
<b>PHỤ LỤC 3: TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC, QUY ĐỊNH VỀ HỘI NGHỊ CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU.....</b>	<b>66</b>

**HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU** này (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 22 tháng 04 năm 2026 giữa:

**(1) CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC** (sau đây gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**”)

Trụ sở Đăng ký : Thôn Bằng Ngang, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên

Đăng ký Kinh doanh số : 0503000198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 22/01/2007, cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 18 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp ngày 13/03/2026, được thay đổi bổ sung theo từng thời điểm. (“Giấy CNĐKDN”).

Điện thoại : (+84) 221.3810.705

Mã số Thuế : 0900264799

Người đại diện : **Bùi Quang Sỹ**

Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

và

**(2) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB** (sau đây gọi là “**MBS**”) hành động với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Giấy phép thành lập và hoạt động : 116/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán NN cấp

Địa chỉ đăng ký : Khu vực 1-Tầng 7-8, toà nhà MB, số 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, TP HN

Người đại diện : **Lê Thị Thu Hiền**

Chức vụ : Quyền Giám đốc khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư  
(*Giấy ủy quyền số 22/2026/MBS-UQ ngày 16/04/2026 của người đại diện theo pháp luật CTCP Chứng khoán MB cho bà Lê Thị Thu Hiền*)

Tổ Chức Phát Hành, MBS sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**” tùy theo yêu cầu của ngữ cảnh.

**CƠ SỞ KÝ KẾT:**

- (A) Tổ Chức Phát Hành sẽ phát hành các trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành, bằng Đồng Việt Nam, với lãi suất kết hợp cố định và thả nổi, kỳ hạn 3 năm, có tổng mệnh giá tối đa 350.000.000.000 VND (bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ Đồng Việt Nam) theo hình thức phát hành ra công chúng (“**Trái Phiếu**”) cho các nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước

ngoài phù hợp với các quy định của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính Phủ thông qua ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng Khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP được Chính Phủ thông qua ngày 11/09/2025 (gọi chung là “**Nghị Định 155**”), Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024, cùng các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (“**Luật Chứng Khoán**”), và theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu được thông qua tại Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuận Đức số 2204/2026/QĐ-CTHQQT-TDP ngày 22/04/2026 và được đính kèm tại Phụ Lục 1 của Hợp Đồng này (“**Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu**”);

- (B) Tổ Chức Phát Hành đồng ý chỉ định MBS làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này; và
- (C) MBS là doanh nghiệp được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán; có đủ năng lực pháp lý, tài chính, kinh nghiệm, chuyên môn và đồng ý thực hiện vai trò tổ chức đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.
- (D) Ngày 23/10/2025, Các Bên đã ký kết Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số 19/2025/BHA/TDP-MBS.

**DO VẬY, NAY CÁC BÊN ĐỒNG Ý HỦY BỎ HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU SỐ 19/2025/BHA/TDP-MBS NGÀY 23/10/2025 VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG NÀY VỚI NỘI DUNG THỎA THUẬN NHƯ SAU:**

## **1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI**

### **1.1 Định Nghĩa**

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu. Ngoài ra, khi được sử dụng trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 của Hợp Đồng này;

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**” có nghĩa như được quy định trong Điều 8.1(a) của Hợp Đồng này;

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**” có nghĩa như được quy định trong Điều 8.1(a) của Hợp Đồng này;

“**Hợp Đồng**” có nghĩa là Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;

### **1.2 Nguyên Tắc Diễn Giải**

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, khoản chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;

- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, khoản và đoạn là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản và đoạn của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên của Hợp Đồng này);
- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao được phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng;
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức nghị quyết/quyết định tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này.

## 2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- 2.1 Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định MBS làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm bảo đảm việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) và MBS đồng ý việc chỉ định này.
- 2.2 Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu (tại thời điểm phát hành Trái Phiếu) hoặc nhận chuyển nhượng hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo cách khác (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định MBS làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu quy định tại Điều 2.1 nêu trên và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.
- 2.3 Trong khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, trừ khi Hợp Đồng này có quy định khác.

## 2.4 Nếu:

- (a) theo pháp luật Việt Nam có liên quan (đang có hiệu lực hoặc sẽ có hiệu lực trong tương lai) hoặc theo phán quyết, quyết định, bản án có hiệu lực của bất kỳ tòa án hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc
- (b) xảy ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất,

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (theo quyết định được thông qua hợp lệ của những Người Sở Hữu Trái Phiếu).

2.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 8 của Hợp Đồng này.

2.6 Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm có thể là cùng một tổ chức và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích có thể phát sinh khi một tổ chức đảm nhiệm ba vai trò này với điều kiện tổ chức đó đã nỗ lực tối đa để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành theo các Văn Kiện Trái Phiếu.

2.7 Để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không tự mình, mà phải thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thực hiện các quyền của mình theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu khác, ngoại trừ các trường hợp đã được quy định rõ ràng về việc Người Sở Hữu Trái Phiếu được toàn quyền thực hiện hoặc những trường hợp chỉ có thể được thực hiện bởi chính Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

### 3.1 Nhiệm Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- (a) Thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện đầy đủ và đúng hạn trong phạm vi các quyền, nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Không được thực hiện bất kỳ hành vi nào vì lợi ích của mình hoặc lợi ích của bất kỳ người thứ ba nào nếu hành vi này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu có quy định khác;
- (c) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của Đại Diện Người Sở

Hữu Trái Phiếu khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra xung đột quyền lợi, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu đó từ chối, không hợp tác, hoặc có yêu cầu khác;

- (d) Thực hiện mọi hành vi và công việc theo quy định tại Hợp Đồng này với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Giám sát việc tuân thủ các cam kết của Tổ Chức Phát Hành quy định trong hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu; báo cáo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước trong trường hợp phát hiện và có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu; thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng xác định rõ ràng về vi phạm của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào. Tại đây, Tổ Chức Phát Hành đồng ý ủy quyền toàn quyền cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thay mặt và đại diện Tổ Chức Phát Hành ký kết với VSDC các hợp đồng, văn bản, tài liệu, giấy tờ liên quan để yêu cầu VSDC lập và cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu một Danh Sách Người Sở Hữu tại từng thời điểm với chi phí do 2 bên thỏa thuận.
- (g) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Phụ Lục 3 của Hợp Đồng này khi (i) có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này, hoặc (ii) theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này; ký các nghị quyết/quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao;
- (h) Nhận, lưu giữ và thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm và/hoặc Đại Lý Đăng Ký, VSDC yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (i) Nhận, lưu giữ và thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (j) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm hoặc Đại Lý Đăng Ký thực hiện các nghị quyết/quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các nghị quyết/quyết định đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;

- (k) Nhận và quản lý các tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu, thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm theo đúng quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan và theo quy định pháp luật (trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được nhận tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật);

Để làm rõ, đối với tài sản bảo đảm là Cổ Phiếu Thế Chấp và tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích mà Bên Bảo Đảm được hưởng có trong và liên quan đến Cổ Phiếu Thế Chấp (Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận quản lý các tài sản bảo đảm này.

- (l) Chỉ định bên thứ ba nhận tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu đối với trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được nhận tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Phối hợp với tổ chức nhận tài sản bảo đảm để quản lý và thực hiện các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Bảo Đảm và Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và theo quy định pháp luật;
- (m) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (n) Sau khi trái phiếu được đăng ký tại VSDC, yêu cầu Tổ Chức Phát Hành gửi thông báo đến VSDC để lập danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu với chi phí do Tổ Chức Phát Hành thanh toán để thực hiện các nhiệm vụ bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung thông báo/triệu tập hội nghị trái chủ, lấy ý kiến bằng văn bản....
- (o) Các nhiệm vụ khác theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu.

### 3.2 Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (hành động thay mặt và vì quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu) được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả các quyền, quyền hạn sau:
- (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu phù hợp với quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu; đối với các vấn đề mà các Văn Kiện Trái Phiếu không trao quyền quyết định cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc quy định phải xin ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được đưa ra quyết định trên cơ sở và/hoặc phù hợp với ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Để làm rõ, đối với các vấn đề khác chưa được nêu cụ thể trong Nghị Quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền quyết định với điều kiện là quyết định được đưa

ra phải có liên quan và hỗ trợ làm rõ các vấn đề trong Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thông qua và đảm bảo không được ảnh hưởng đến lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu, của chính Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và của Tổ Chức Phát Hành;

- (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ mà không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác với điều kiện phải thông báo trước bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
  - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình, tuy nhiên Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chịu trách nhiệm về quyết định của mình, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được miễn trừ trách nhiệm về các quyết định của mình đã được đưa ra dựa trên cơ sở tham khảo ý kiến các tổ chức tư vấn và/hoặc đánh giá theo sự hiểu biết thông thường của mình;
- (b) Yêu cầu Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Lý Đăng Ký cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời của những Người Sở Hữu Trái Phiếu và quy mô Trái phiếu sở hữu của từng Người Sở Hữu Trái Phiếu tại các thời điểm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện việc thông báo, triệu tập hội nghị Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các quy định của pháp luật.

Đối với các vấn đề không xuất phát từ đề nghị của Tổ Chức Phát Hành nhưng liên quan đến quyền lợi, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo cho Tổ Chức Phát hành trước khi thực hiện, trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thể/trì hoãn/không phối hợp để cung cấp thông tin về Người Sở Hữu Trái Phiếu kịp thời cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định nêu trên, Tổ Chức Phát Hành tại đây, xác nhận ủy quyền cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay mặt và đại diện Tổ Chức Phát Hành gửi các thông báo yêu cầu đến VSDC để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu phục vụ cho việc thông báo/triệu tập/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu. Thời hạn ủy quyền là đến khi Hợp Đồng này chấm dứt hiệu lực.

- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được phép theo các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật;

- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải là Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này.
- (e) Trừ các trường hợp thay đổi Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu theo quy định của pháp luật, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và các vấn đề khác phù hợp với quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu mà không cần sự chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng cách triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (f) Trừ các trường hợp nêu tại Điều 3.2(b) ở trên, Tổ Chức Phát Hành tại đây, xác nhận ủy quyền toàn quyền cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay mặt và đại diện Tổ Chức Phát Hành gửi các thông báo yêu cầu đến VSDC để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu phục vụ các nội dung liên quan đến việc thông báo/triệu tập/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu. Thời hạn ủy quyền là đến khi Hợp Đồng này chấm dứt hiệu lực.
- (g) Đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định không cần xin ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu, tùy thuộc vào tính chất vấn đề, mức độ ảnh hưởng đến lợi ích, quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu để lấy ý kiến về những vấn đề này.

## **4. TRÁI PHIẾU**

### **4.1 Giá Trị Phát Hành**

Tổng mệnh giá Trái Phiếu được phát hành không vượt quá 350.000.000.000 VND (Ba Trăm năm mươi tỷ Đồng Việt Nam). Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký.

### **4.2 Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu**

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (b) Các quy định có liên quan của Hợp Đồng này, cùng với các Văn Kiện Trái Phiếu khác, chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

### **4.3 Tính Chất Trái Phiếu**

Trái Phiếu có tính chất theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu.

#### **4.4 Giao Dịch Trái Phiếu**

Trái Phiếu chỉ được phép giao dịch giữa các đối tượng nhà đầu tư nêu tại phương án phát hành trái phiếu, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo các quy định của pháp luật. Mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và quy định pháp luật chứng khoán liên quan.

#### **4.5 Nghị Quyết/Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- a. Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các nghị quyết/quyết định thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản thông qua các hình thức phù hợp với các quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn ở hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức bỏ phiếu điện tử, và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật).
- b. Trình tự và thủ tục tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Phụ Lục 3 của Hợp Đồng này.
- c. Các chi phí, phí tổn thực tế liên quan đến việc triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ do bên yêu cầu triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản chi trả (trên cơ sở các khoản chi phí là hợp lý và đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu). Trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thực hiện triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản do những vi phạm cam kết của Tổ Chức Phát Hành quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu, hoặc các sự kiện phát sinh liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm, các chi phí, phí tổn sẽ do Tổ Chức Phát Hành thanh toán.

### **5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM; CAM KẾT**

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu vào ngày ký kết Hợp Đồng này và vào Ngày Phát Hành.

#### **5.1 Thẩm Quyền**

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành và quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến:

- (a) phát hành và chào bán Trái Phiếu ra công chúng; và
- (b) ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu

và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

## **5.2 Không Mâu Thuẫn**

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà có liên quan đến các Tài Sản Bảo Đảm.

## **5.3 Bản Cáo Bạch**

- (a) Bản Cáo Bạch chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu (kể cả các thông tin, theo đặc điểm của Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu, là cần thiết để cho phép các nhà đầu tư đưa ra những đánh giá trên cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết về tài sản và nợ, tình hình tài chính, lãi, lỗ, triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và về các quyền kèm theo Trái Phiếu);
- (b) Các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Cáo Bạch vào ngày của Bản Cáo Bạch là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con hay công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Cáo Bạch có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Cáo Bạch bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh trọng yếu nào.
- (d) Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu, tại bất kỳ thời điểm nào vào hoặc trước Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành nhận được bất kỳ thông tin nào về bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào mà việc xảy ra tình huống hoặc sự kiện đó dẫn đến việc Bản Cáo Bạch chứa đựng thông tin không trung thực về một sự kiện quan trọng hoặc bỏ sót bất kỳ sự kiện quan trọng nào mà lẽ ra phải được trình bày trong Bản Cáo Bạch, xét trong bối cảnh các thông tin đó khi được đưa ra vào thời điểm lập Bản Cáo Bạch thì không có sai sót hoặc, nếu vì bất kỳ lý do nào khác mà Tổ Chức Phát Hành cần phải sửa đổi hoặc bổ sung Bản Cáo Bạch.

## **5.4 Báo Cáo Tài Chính**

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành đính kèm Bản Cáo Bạch là các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán hoặc soát xét, tùy từng trường hợp áp dụng. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

## 5.5 Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày có bất kỳ vấn đề trọng yếu nào là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó.

## 5.6 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền gốc của Trái Phiếu và các khoản thanh toán hợp lý khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (b) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ cam đoan, bảo đảm, trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

## 5.7 Sử dụng tiền thu được

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch và tại Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng (nếu có). Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu) báo cáo sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu; và
- (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ gửi và/hoặc xuất trình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các bản gốc/bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu từ Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu.

## 5.8 Các Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ không thay đổi đáng kể các ngành nghề kinh doanh chính của Tổ Chức Phát Hành làm ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến khả năng thanh toán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành;
- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ không sửa đổi điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp có chấp thuận hợp lệ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Phối hợp cung cấp, làm rõ thông tin bằng văn bản/ hồ sơ chứng minh cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đề nghị:
  - (i) Làm rõ thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành;

- (ii) Làm rõ thông tin về tài chính (nếu có), tình hình quan hệ tín dụng/ vay vốn/ huy động vốn (nếu có) đối với các số liệu trên báo cáo tài chính được công bố định kỳ trên website của Tổ Chức Phát Hành, với điều kiện là việc cung cấp các thông tin này không dẫn đến vi phạm của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào có liên quan, hoặc quy định của pháp luật; và
  - (iii) Phối hợp với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các chương trình làm việc định kỳ với Tổ Chức Phát Hành (nếu có) và/hoặc khảo sát thực tế các dự án của Tổ Chức Phát Hành (nếu có) trong thời hạn hiệu lực của Trái Phiếu.
- (e) Tổ Chức Phát Hành cam kết, bảo đảm và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền giám sát một cách hợp lý và trong phạm vi được pháp luật cho phép việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết về phát hành Trái Phiếu, bao gồm cả việc giám sát Tổ Chức Phát Hành sử dụng tiền thu từ phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch tuân thủ quy định pháp luật;
- (f) Tổ Chức Phát Hành Cam kết sử dụng toàn bộ các nguồn thu hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành để đảm bảo hoàn thành các nghĩa vụ Trái Phiếu.
- (g) Chậm nhất sau 90 (chín mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán nhà nước có công văn thông báo nhận được tài liệu Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu ra công chúng, Tổ chức Phát Hành cam kết sẽ gửi và/hoặc xuất trình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các bản gốc/bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu từ Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn:
- Ủy nhiệm chi của Tổ Chức Phát Hành chuyển tiền cho các đối tác theo đúng mục đích phát hành trái phiếu và phù hợp với Bản cáo bạch và Nghị quyết HĐQT điều chỉnh mục đích sử dụng vốn (nếu có).
- (h) Trong trường hợp sau 90 (chín mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán nhà nước có công văn thông báo nhận được tài liệu Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu ra công chúng mà Tổ Chức Phát Hành chưa sử dụng hết số tiền huy động được từ việc phát hành Trái phiếu ra công chúng này, định kỳ ngày làm việc cuối cùng của hàng tháng cho đến khi Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết số tiền thu được này, Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu. Trong vòng 05 (năm) Ngày làm việc, kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu như nêu tại mục (i) khoản này.

## **6. PHÍ VÀ CHI PHÍ**

- 6.1 Đối với các dịch vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng này, cho toàn bộ thời gian hiệu lực của Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không thu bất kỳ khoản phí nào, ngoại trừ (i) các khoản phí liên quan đến việc phong tỏa, giải tỏa Tài Sản Bảo Đảm và/hoặc (ii) các loại phí, lệ phí khác theo quy định pháp luật và biểu phí

do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban hành từng thời kỳ.

- 6.2 Liên quan đến bất kỳ công việc hay dịch vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cung cấp cho các bên khác (không phải là Tổ Chức Phát Hành) liên quan đến Trái Phiếu, với điều kiện là việc thực hiện các công việc hay dịch vụ này không gây tổn hại hoặc có ảnh hưởng bất lợi đối với các quyền Tổ Chức Phát Hành phát sinh theo Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu khác đồng thời không vi phạm các quy định của pháp luật, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền ấn định và giữ lại cho mình tất cả các khoản phí mà các bên đó phải thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 6.3 Mọi khoản phí và chi phí khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu hoặc chi trả hợp lý cho bên thứ ba (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản phí liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc chi phí chốt danh sách người sở hữu trái phiếu hoặc các khoản phí khác thuộc nghĩa vụ chi trả của Hợp đồng này) để thực hiện các nhiệm vụ hay công việc quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có) phải được sự đồng ý trước của Tổ Chức Phát Hành (trừ trường hợp có quy định khác trong Hợp Đồng này) và sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán (hoặc bồi hoàn) cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vào ngày 28 của tháng gần nhất (hoặc Ngày Làm Việc ngay sau đó nếu ngày 28 của tháng đó không phải là một Ngày Làm Việc) kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được các hóa đơn, bằng chứng hợp lệ từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## **7. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### **7.1. Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành**

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại (trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh) mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm nghiêm trọng bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này;
- (b) Tổ Chức Phát Hành phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu cũng như các thông tin, tài liệu cung cấp trong thời hạn của Trái phiếu.

### **7.2. Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào, trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các công việc trái với nhiệm vụ của mình được quy định tại Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu hoặc các quy định pháp luật, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường mọi tổn thất, thiệt hại mà Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc các tổ chức/cá nhân có liên quan đến Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế (trên cơ sở có hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh) và trực tiếp phát sinh từ hành vi thực hiện các công việc trái với quy định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm

vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong Hợp đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu;

- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với quy định của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi tiến hành niêm yết trái phiếu. Tuy nhiên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thông báo ngay cho Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thực hiện hoặc không thực hiện nêu trên;
- (c) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm khi có bằng chứng rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm đó (được đưa ra trên cơ sở một nghị quyết/quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó;
- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là việc thực hiện theo chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu phải phù hợp với Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, trừ trường hợp có lỗi vi phạm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được miễn trừ trách nhiệm về việc chậm trễ/chưa kịp thời thực hiện hoặc không thực hiện bất kỳ nhiệm vụ, quyền hạn nào theo Hợp đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu nếu xuất phát từ sự kiện bất khả kháng hoặc xuất phát từ việc Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, các tổ chức khác (nếu có) chậm cung cấp thông tin/tài liệu và/hoặc cố tình che giấu thông tin/tài liệu và/hoặc không hợp tác với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu: (i) gửi thông báo, triệu tập, tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản; hoặc (ii) làm rõ các vấn đề/nội dung chưa thống nhất, chưa rõ ràng mà theo đánh giá của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cần có phản hồi/xác nhận của các bên liên quan; hoặc (iii) thông tin cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu biết đến các Sự Kiện Vi Phạm mà Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện hoặc đã nắm được vụ việc; hoặc (iv) phục vụ cho các vấn đề khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được cung cấp thông tin theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu. Đồng thời, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cũng không chịu trách nhiệm liên quan nếu Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký và các tổ chức đại lý khác (nếu có) cung cấp không chính xác về danh sách, thông tin những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi thực hiện các công việc nêu trên dẫn đến việc tổng hợp ý kiến/triệu tập họp và thông qua nghị quyết những Người Sở Hữu Trái Phiếu không chính xác/không thể thực hiện.

- (f) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm (bao gồm nhưng không giới hạn các ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến giá trị cổ phiếu, uy tín, hình ảnh,... của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ nhà đầu tư nào) khi thực hiện nhiệm vụ báo cáo cho Cơ quan quản lý nhà nước khi phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đánh giá và/hoặc dựa trên sự hiểu biết thông thường của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (g) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ có trách nhiệm kiểm tra các thông tin, tài liệu được Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát Tổ Chức Phát Hành tuân thủ thực hiện các cam kết tại Điều 3.1 Hợp đồng này theo hiểu biết thông thường của mình và các quy định của pháp luật liên quan mà không bao gồm trách nhiệm giám sát các nghĩa vụ, cam kết, thoả thuận khác của Tổ Chức Phát Hành trong các Văn Kiện Trái Phiếu, tài liệu khác (nếu có). Theo đó, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm về bất kỳ thông tin/tài liệu nào được Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên liên quan cố tình che giấu thông tin, tài liệu và/hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, đầy đủ, chính xác, kịp thời.
- (h) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ hành vi vi phạm nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành, trừ khi do lỗi cố ý hoặc lỗi nghiêm trọng của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## **8. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

### **8.1. Các Quy Định Chung Về Thay Thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều 8 này;
- (b) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ không có hiệu lực và không hợp lệ cho đến khi việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế có hiệu lực;
- (c) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế có hiệu lực kể từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (trừ trường hợp thay thế bắt buộc được quy định tại Điều 8.3 dưới đây) đã ký thỏa thuận tham gia về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ Lục 2 của Hợp Đồng này (“**Thỏa Thuận Tham Gia**”); và
- (d) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại Điều 8 này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu với điều kiện là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân,

có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để làm đại diện của người sở hữu trái phiếu nói chung và không phải là cổ đông lớn hoặc người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành..

- (e) Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) sẽ gửi thông báo cho Bên còn lại, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Các Bên Bảo Đảm và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó.
- (f) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện Hợp Đồng này liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi nhận được yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này).

## **8.2. Thay Thế Do Từ Nhiệm**

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu khi đáp ứng các điều kiện sau:
  - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đưa ra văn bản thông báo về việc từ nhiệm cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành;
  - (ii) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Tổ Chức Phát Hành sẽ lựa chọn một tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế;
  - (iii) Nếu Tổ Chức Phát Hành không chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điều 8.2(ii)(ii) trên đây thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có quyền lựa chọn một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế;
  - (iv) Trong vòng 20 Ngày Làm Việc kể từ ngày lựa chọn được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu để thông qua việc thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và phải đạt được chấp thuận của số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên; và
  - (v) gửi thông báo thông qua Đại Lý Đăng Ký cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, và Các Bên Bảo Đảm, các bên có liên quan

khác về việc thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục quy định tại Điều 8.2(a)(iv) trên đây (trong trường hợp trái phiếu chưa đăng ký tại VSDC).

- (b) Hợp Đồng này chỉ kết thúc sau khi (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm ký Thỏa Thuận Tham Gia; (ii) các thủ tục chuyển giao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đã được ký kết và hoàn tất.

### **8.3. Thay Thế Bắt Buộc**

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ, trách nhiệm, cam kết, cam đoan, bảo đảm của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác;
  - (ii) có kết luận hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
  - (iii) theo đánh giá của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ của mình.

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo đây đồng ý rằng, ngay khi bất kỳ sự kiện nào quy định tại các mục (i) đến (ii) của Điều 8.3(a) này xảy ra trên thực tế, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ nhanh chóng thông báo bằng văn bản cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành về việc xảy ra sự kiện đó nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn 07 (bảy) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm biết về việc sự kiện đó đã xảy ra.

- (b) Thủ tục thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện theo quy định từ mục (ii) đến mục (v) của Điều 8.2(a) và Điều 8.2(b) của Hợp Đồng, với điều kiện thời hạn hoàn thành việc thay đổi không được vượt quá thời hạn quy định tại kết luận hoặc quyết định có liên quan của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

### **8.4. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động**

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình;
- (b) Ngay sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải lựa chọn một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế; tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý

kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu để thông qua việc thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và phải đạt được chấp thuận của số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên.

- (c) Tổ Chức Phát Hành gửi thông báo thông qua Đại Lý Đăng Ký (trong trường hợp trái phiếu chưa đăng ký tại VSDC) hoặc trực tiếp thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, và Các Bên Bảo Đảm về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục quy định tại Điều 8.4(b) trên đây; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả và trong khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành như thể sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 8 này chưa xảy ra.

## **9. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT**

9.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày được đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành vào Ngày Phát Hành; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ hoặc đến hết Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
- (c) Thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 8 Hợp đồng này (để làm rõ, trường hợp này chỉ chấm dứt Hợp Đồng đối với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm).

9.2 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi Bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại Điều 9.2, 10.4, 10.6, 10.8, và 10.9 vẫn có giá trị ràng buộc các bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt như thể Hợp Đồng này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

9.3 Sau khi Hợp Đồng chấm dứt, Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng sẽ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ (nếu còn tồn tại) đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã công bố và Văn Kiện Trái Phiếu và trực tiếp thỏa thuận, đàm phán với những Người Sở Hữu Trái Phiếu để đảm bảo quyền lợi của họ

## **10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

### **10.1. Chuyển Giao**

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, không bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng

này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của bên kia, ngoại trừ việc phải chuyển giao theo quy định của pháp luật.

## **10.2. Chậm Thực Hiện Quyền**

Việc một Bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

## **10.3. Hiệu Lực Riêng Rẽ**

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thi hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào. Không trái với nội dung điều khoản này, trường hợp có sự mâu thuẫn giữa Hợp đồng này và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu thì sẽ ưu tiên áp dụng Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu.

## **10.4. Thông Báo**

Việc gửi thông báo theo Hợp Đồng này sẽ theo phương thức quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu.

## **10.5. Sửa Đổi**

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết hợp lệ bởi người đại diện có thẩm quyền của các Bên. Các Bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với thư thỏa thuận phí quy định tại Điều 6 Hợp đồng này.

Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước.

## **10.6. Sự Kiện Bất Khả Kháng**

- (a) Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan không thể lường trước được, nằm ngoài tầm kiểm soát của một (các) Bên và ngăn cản một (các) Bên thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn ("**Sự Kiện Bất Khả Kháng**"), bởi:

- (i) Sự kiện xảy ra do chiến tranh, do thiên tai, bạo động, hỏa hoạn, tình trạng khẩn cấp hoặc các sự kiện khác theo lệnh cấm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền,
  - (ii) Sự kiện xảy ra do thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
  - (iii) Sự kiện xảy ra do một bên phải thực hiện quyết định, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (b) Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ không phải là căn cứ xác định Bên đó vi phạm Hợp Đồng và/hoặc cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện Bên bị ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng phải có nghĩa vụ:
- (i) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra.
  - (ii) Thông báo ngay trong vòng 07 (bảy) ngày cho Bên kia bằng văn bản về Sự Kiện Bất Khả Kháng kể từ thời điểm phát sinh Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (c) Trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng mà Bên kia bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình, và được Các Bên cùng nhau xác nhận bằng văn bản.
- (d) Sau khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng, Bên bị ảnh hưởng có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình ngay lập tức theo các điều khoản của Hợp Đồng này.
- (e) Trong trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày phát hành thông báo, một Bên sẽ có quyền chấm dứt Hợp Đồng này sau khi đã thông báo cho Bên kia biết trước bằng văn bản ít nhất 07 (bảy) ngày. Trong trường hợp này, Các Bên đồng ý miễn trừ trách nhiệm phạt và/hoặc bồi thường thiệt hại do chấm dứt Hợp Đồng cho nhau khi bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng quy định tại các điều khoản thuộc điều này. Hai Bên sẽ thống nhất quyết toán Hợp Đồng theo thực tế đã thực hiện đến thời điểm xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (f) Tuy nhiên, để làm rõ, trong mọi trường hợp Tổ Chức Phát Hành sẽ vẫn phải thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản tiền lãi, gốc đến hạn của Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu mà không được miễn trừ, chậm trễ, hoãn tạm dừng thực hiện nghĩa vụ này ngay cả khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, trừ trường hợp Những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bằng một Nghị Quyết Đặc Biệt.

#### **10.7. Luật Điều Chính**

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

#### **10.8. Giải Quyết Tranh Chấp**

- (a) Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán giữa Các Bên trên tinh thần thiện chí, tôn trọng lợi ích, uy tín, danh dự của nhau, không có những hành động nhằm hạ thấp

uy tín, danh dự hoặc xâm hại đến lợi ích của phía Bên kia trong mối quan hệ với Bên Thứ Ba. Trong trường hợp Các Bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày một Bên thông báo cho bên kia về tranh chấp, hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận giữa Các Bên, thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo Điểm c dưới đây.

- (b) Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh giữa Các Bên thì trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp Các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các công việc theo tinh thần Hợp đồng này và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu.
- (c) Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải như quy định tại Điểm a nêu trên, các tranh chấp này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền, Luật áp dụng giải quyết tranh chấp là pháp luật Việt Nam, ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt. Các Bên đồng ý rằng, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, có tính chất bắt buộc đối với Các Bên và có hiệu lực ngay lập tức.
- (d) Hợp Đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

#### **10.9. Bảo mật thông tin**

- (a) Các Bên đồng thuận rằng, tất cả các nội dung, thông tin, tài liệu (gọi chung là “**Thông Tin**”) liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này do Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên khác có liên quan (“**Bên Cung Cấp Thông Tin**”) cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là thuộc quyền sở hữu của Bên Cung Cấp Thông Tin và chỉ để phục vụ cho các công việc được quy định trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được sử dụng Thông Tin Bên Cung Cấp Thông Tin cung cấp vào mục đích thực hiện Hợp Đồng này và không được cung cấp bất kỳ thông tin nào của Bên Cung Cấp Thông Tin cho bên thứ ba mà không có văn bản đồng ý của Bên Cung Cấp Thông Tin, trừ trường hợp (i) được phép cung cấp thông tin theo để phục vụ cho các công việc được quy định trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác và/hoặc (ii) phải cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và/hoặc (iii) phải công khai thông tin theo quy định của pháp luật về phát hành chứng khoán ra công chúng. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại phát sinh thực tế (nếu có) trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vi phạm thoả thuận này.
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được tiết lộ, sử dụng hoặc khai thác thương mại đối với Thông Tin.
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bảo đảm rằng toàn bộ nhân viên của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và bên thứ ba tham gia vào việc thực hiện Hợp Đồng này được biết đến các yêu cầu của Hợp Đồng này và tuân thủ các quy định của Điều này.
- (d) Vào bất kỳ thời điểm nào theo yêu cầu của Bên Cung Cấp Thông Tin (trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vi phạm quy định tiết lộ thông tin theo Điều này), hoặc trong các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) dừng việc sử dụng các Thông Tin; (ii) nhanh chóng hoàn trả cho Bên Cung Cấp Thông Tin toàn bộ các thông tin hữu hình, bao gồm toàn bộ bản gốc

phiên bản, tóm lược, bản ghi nhớ, thư từ trao đổi và tài liệu biên soạn có mang nội dung Thông Tin; và (iii) dừng toàn bộ các công việc quy định tại Hợp Đồng này và không được trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng Thông Tin. Để làm rõ, đối với các Thông Tin mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải lưu trữ theo quy định về lưu trữ thông tin của pháp luật và quy định nội bộ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tiếp tục được lưu trữ, sử dụng và không phải hoàn trả các Thông Tin đó.

- (e) Mỗi Bên phải bảo mật các Thông Tin nhận được từ bên còn lại theo Hợp Đồng này, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc quy định của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được Các Bên chấp thuận theo quy định tại Hợp Đồng này với điều kiện Bên tiết lộ Thông Tin phải ngay lập tức gửi cho Bên kia thông báo bằng văn bản về việc yêu cầu hay đề nghị tiết lộ thông tin đó.
- (f) Nghĩa vụ bảo mật này được áp dụng và có ràng buộc đối với Các Bên trong suốt thời hạn của Hợp Đồng này cũng như khi Hợp Đồng này đã chấm dứt.

#### **10.10. Ngôn ngữ và số bản**

Hợp Đồng này được lập thành 06 (sáu) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ 04 (bốn) bản gốc (kể cả bản dùng để chuyển cho Đại Lý Đăng Ký) và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ 02 (hai) bản gốc.

*[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]*

**ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**, Các Bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng này. *thao*



Chữ ký: \_\_\_\_\_

Họ tên: **Bùi Quang Sỹ**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**



Chữ ký: \_\_\_\_\_

Họ tên: **Lê Thị Thu Hiền**

Chức vụ: **Quyền Giám đốc khối Dịch vụ  
Ngân hàng Đầu tư**

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

(Đính kèm theo Hợp đồng Đại diện người sở hữu trái phiếu số 02/2026/BHA/TDP-MBS ngày 22/04/2026)

Dưới đây là Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu với một số nội dung cơ bản sẽ được ghi nhận trên Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.

- ❖ Các điều khoản và điều kiện này (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**” hoặc “**Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu**”) điều chỉnh trái phiếu TDP chào bán ra công chúng (“**Trái Phiếu**”) do Công ty cổ phần Thuận Đức (“**Tổ Chức Phát Hành**”) phát hành theo phương án phát hành trái phiếu được Hội Đồng Quản Trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị Quyết số 2204/2026/NQ-HĐQT-TDP ngày 22 tháng 04 năm 2026 (“**Phương Án Phát Hành Trái Phiếu**”).
- ❖ Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một tổ chức thực hiện việc đăng ký và các công việc khác đối với Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành (“**Đại Lý Đăng Ký**”). Căn cứ hợp đồng đại lý đăng ký số 04/2026/RA/TDP-MBS ngày 22 tháng 04 năm 2026 (“**Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký**”) được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (“**MBS**”), Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định MBS làm Đại Lý Đăng Ký ban đầu. Việc thay thế Đại Lý Đăng Ký (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- ❖ Cho đến khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có một tổ chức đại diện cho quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Trái Phiếu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành (“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”). Căn cứ hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số 02/2026/BHA/TDP-MBS ngày 22 tháng 04 năm 2026 giữa Tổ Chức Phát Hành và MBS (“**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”), Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định MBS làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu. Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- ❖ Chừng nào Trái Phiếu còn đang lưu hành, sẽ luôn có một hoặc nhiều tổ chức thay mặt cho và vì lợi ích tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu quản lý tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái phiếu (“**Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm**” hoặc “**Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”). Căn cứ theo Hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm số 03/2026/QLTS/MBS-TDP được ký kết giữa Các Bên Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Công ty cổ phần Chứng khoán MB ngày 22 tháng 04 năm 2026 (“**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”), Công ty cổ phần Chứng khoán MB có tư cách là Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm. Việc thay thế Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm (nếu có) sẽ được thực hiện theo Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm.
- ❖ Các Điều Kiện Trái Phiếu này, cùng với các quy định có liên quan của các Văn Kiện Trái Phiếu khác, quy định các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu và các bên liên quan khác đối với Trái Phiếu. Các Văn Kiện Trái Phiếu được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể nghiên cứu, xem xét hoặc sao chụp hợp lệ.
- ❖ Bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển nhượng Trái Phiếu, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) chấp nhận việc lựa chọn MBS làm Đại Lý Đăng Ký ban đầu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu, (ii) đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm có thể là cùng một tổ chức, (iii) ủy quyền cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để, nhân danh

các Người Sở Hữu Trái Phiếu, ký kết các Văn Kiện Trái Phiếu và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, (iv) đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích thực tế hoặc xung đột lợi ích có thể xảy ra trong tương lai, (v) được xem là đã nghiên cứu, đồng ý và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, và (vi) có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ gắn với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

### Các Định Nghĩa

Trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng sẽ được định nghĩa như sau:

- (a) **“Bản Cáo Bạch”** nghĩa là bản cáo bạch được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin chính thức để chào bán Trái Phiếu sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận chào bán trái phiếu ra công chúng.
- (b) **“Văn Kiện Trái Phiếu”** có nghĩa là bất kỳ hoặc bao gồm các văn kiện sau đây:
  - (i) Bản Cáo Bạch, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu (Các Điều Khoản Trái Phiếu);
  - (ii) Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký;
  - (iii) Các Hợp Đồng Bảo Đảm;
  - (iv) Hợp Đồng Người Đại Diện Sở Hữu Trái Phiếu;
  - (v) bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (cùng các bên khác) đối với các Trái Phiếu và được các bên công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu); và
  - (vi) bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các đoạn từ (i) đến (vi) trên đây.
- (c) **“Các Hợp Đồng Trái Phiếu”** có nghĩa là tất cả các hợp đồng, văn bản từ điểm (ii) đến (vi) mục (b) tại phần định nghĩa trên đây.
- (d) **“Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký”** là Hợp đồng đại lý đăng ký số 04/2026/RA/TDP-MBS ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Phát Hành và MBS.
- (e) **“Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** là Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số 02/2026/BHA/TDP- MBS được ký kết ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Phát Hành và MBS.
- (f) **“Các Hợp Đồng Bảo Đảm”** có nghĩa là bất kỳ hợp đồng nào trong số các hợp đồng sau:
  - (i) Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu;
  - (ii) Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm; và
  - (iii) Tất cả văn bản, thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận hoặc tài liệu nào liên quan đến các hợp đồng nêu tại mục (i) và (ii) trên đây;
- (iv) Các hợp đồng/văn bản thỏa thuận mà theo đó Các Bên Bảo Đảm đồng ý và cam kết dùng các tài sản của Các Bên Bảo Đảm để cầm cố, thế chấp hoặc tạo lập biện pháp bảo đảm khác để bảo đảm cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ thỏa thuận nào được ký kết bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm khác có liên quan và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, theo đó Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm có liên quan cầm cố/thế chấp tài sản thuộc sở hữu của mình cho Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm (hành động thay mặt và vì lợi ích của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu) để bảo

đảm cho Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm.và thuật ngữ “**Hợp Đồng Bảo Đảm**” là bất kỳ hợp đồng nào trong số **Các Hợp Đồng Bảo Đảm**.

- (g) “**Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu**” có nghĩa là các hợp đồng được ký kết giữa Các Bên Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm liên quan đến việc thế chấp Cổ Phiếu Thế Chấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu sau:
- Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 01/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 1;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 02/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 2;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 03/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 3;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 04/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 4;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 05/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 5;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 06/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 6;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 07/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 7;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 08/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 8;
  - Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu 09/2026/MBS/IBHN-HĐCCCP ngày 22/04/2026 giữa Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm 9;
- (h) “**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**” là Hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm 03/2026/QLTS/MBS-TDP được ký kết ngày 22 tháng 04 năm 2026 giữa Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Đảm và MBS, theo đó Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định MBS làm Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm ban đầu liên quan tới Trái Phiếu.
- (i) “**Các Bên Bảo Đảm / Bên Bảo Đảm**” là tất cả các tổ chức/cá nhân khác sử dụng tài sản của mình làm Tài Sản Bảo Đảm cho Trái Phiếu tại Ngày Phát Hành hoặc trong tương lai, với điều kiện là việc lựa chọn các tổ chức/cá nhân đó làm Bên Bảo Đảm phải được Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm chấp thuận phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đảm, và thuật ngữ “**Bên Bảo Đảm**” có nghĩa là bất kỳ bên nào trong số Các Bên Bảo Đảm. Tại Ngày Phát Hành, Các Bên Bảo Đảm bao gồm:
- **Bên Bảo Đảm 1** có nghĩa là Ông Nguyễn Đức Cường, địa chỉ: NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, căn cước công dân số 020070000067 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2021;
  - **Bên Bảo Đảm 2** có nghĩa là Bà Ngô Kim Dung, địa chỉ: NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, căn cước công dân số 02017200013 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2021;
  - **Bên Bảo Đảm 3** có nghĩa là Bà Nguyễn Kim Anh, địa chỉ: NQ02-39 KĐT Vinhomes Riverside 2, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội, căn cước công dân số 020193009048 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 17/04/2023;
  - **Bên Bảo Đảm 4:** có nghĩa là Ông Trần Đăng Duy, địa chỉ: Số 4, TT Trạm Điều dưỡng Sờ Xây dựng, phường Hồng Hà, Hà Nội, căn cước công dân số 031082013506 do Cục

CS QLHC về TTXH cấp ngày 05/03/2023;

- **Bên Bảo Đảm 5:** có nghĩa là Ông Đào Nguyên Dương, địa chỉ: Song Mai, Kim Động, Hưng Yên, căn cước công dân số 033082010879 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 25/06/2021;
  - **Bên Bảo Đảm 6:** có nghĩa là Bà Vũ Thị Hương, địa chỉ: Hiệp Cường, Kim Động, Hưng Yên, căn cước công dân số 033190009956 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 01/05/2021;
  - **Bên Bảo Đảm 7:** có nghĩa là Ông Nguyễn Chí Cách, địa chỉ: Thôn Mai Xá, Song Mai, Kim Động, Hưng Yên, căn cước công dân số 033085002365 do Bộ Công An cấp ngày 18/07/2025;
  - **Bên Bảo Đảm 8:** có nghĩa là Bà Nguyễn Thị Hằng, địa chỉ: Đoàn Thượng, Bảo Khê, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên, căn cước công dân số 033190008129 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 14/04/2021;
  - **Bên Bảo Đảm 9:** có nghĩa là Ông Trần Đình Ninh, địa chỉ: Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên, căn cước công dân số 033082004554 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 09/05/2021;
- (j) **“Tài Sản Bảo Đảm”** có nghĩa là các tài sản được Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác dùng để bảo đảm cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, bao gồm:
- i. **“Cổ Phiếu Thế Chấp”:** có nghĩa là cổ phiếu phổ thông của Tổ Chức Phát Hành đang lưu hành và được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán với mã chứng khoán là TDP, có mệnh giá 10.000 VND (mười nghìn đồng Việt Nam)/cổ phần;
  - ii. **“Tài Sản hình Thành Trong Tương Lai”** có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.1(a)(1);
  - iii. **“Tài Sản Bảo Đảm Khác”:** có nghĩa là bất kỳ tài sản nào (gồm động sản và/hoặc bất động sản) mà Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bên thứ ba khác sử dụng làm tài sản bảo đảm cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm.
- (k) **“Giao Dịch Không Hưởng Quyền”** có nghĩa là việc phát sinh các sự kiện chia cổ tức, phát hành quyền mua, phát hành cổ phiếu thưởng dẫn đến sự kiện pha loãng cổ phiếu theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp áp dụng).
- (l) **“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”** có nghĩa là ngày phát sinh Giao Dịch Không Hưởng Quyền theo thông báo của Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- (l) **“Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm”** có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 4.2.
- (m) **“Tỷ Lệ Bảo Đảm”** có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 4.3(b).
- (n) **“Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm”** có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 4.3(e).
- (o) **“Tổng Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm”** có nghĩa là tổng giá trị tại mỗi Ngày Định Giá của (i) Cổ Phiếu Thế Chấp (được xác định theo Phương Pháp Định Giá), và (ii) Tài Sản Bảo Đảm Khác (nếu có) theo các Hợp Đồng Bảo Đảm được sử dụng để bảo đảm cho Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm.
- (p) **“Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm”** có nghĩa là bất kỳ tổ chức khác thực hiện công việc quản lý tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái phiếu;
- (q) **“Ngày Định Giá”** có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 4.6(a).
- (r) **“Phương Pháp Định Giá”** là phương pháp áp dụng để xác định giá trị của mỗi Cổ Phiếu Thế Chấp được định nghĩa tại Điều Khoản 4.3(a).
- (s) **“Kỳ Tính Lãi”** hoặc **“Kỳ Hạn Trả Lãi”** có nghĩa là mỗi thời hạn 03 (ba) tháng một lần liên tục kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi cho đến nhưng không bao gồm

ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi tiếp theo hoặc ngày đáo hạn trái phiếu hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn toàn bộ (tùy trường hợp áp dụng). Tiền lãi Trái phiếu được trả sau theo định kỳ 03 (ba) tháng một lần vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.

- (t) “**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là ngày nộp tiền mua cuối cùng theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành.
- (u) “**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa là ngày kết thúc kỳ hạn Trái Phiếu, tức là ngày tròn 3 năm kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành.
- (v) “**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là các ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi.
- (w) “**Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn**” có nghĩa là ngày mà Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu (dù tự nguyện hay bắt buộc) theo các sự kiện mua lại trước hạn quy định tại Điều Khoản 8.
- (x) “**Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là:
  - (i) Ngày Làm Việc thứ 08 (tám) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn và/hoặc ngày đến hạn khác liên quan đến Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng); Sau khi trái phiếu được đăng ký tại VSDC, Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành xác định trên cơ sở phù hợp với quy định của VSDC và pháp luật.
  - (ii) Ngày Làm Việc được quy định tại thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (y) “**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam mở cửa hoạt động bình thường.
- (z) “**Ngày Xác Định Lãi Suất**” đối với các Kỳ Tính Lãi sau 04 Kỳ Tính Lãi Đầu Tiên là Ngày Làm Việc trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó 08 (tám) Ngày Làm Việc.
- (aa) “**Lãi Suất Tham Chiếu**”: là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng được công bố trên trang điện tử chính thức của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “Ngân Hàng Tham Chiếu” và gọi chung là “Các Ngân Hàng Tham Chiếu”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất.
- (bb) “**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” là người mua, hoặc nhận chuyển nhượng quyền sở hữu, hoặc bằng cách khác đối với trái phiếu và trở thành chủ sở hữu trái phiếu, đã được đăng ký và có tên trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu do Đại Lý Đăng Ký quản lý (trước khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC) hoặc trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được quản lý tập trung tại VSDC (sau khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC).
- (cc) “**Tỷ Lệ Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, là tỷ lệ giữa tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó và tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tại cùng thời điểm xác định tỷ lệ đó.
- (dd) “**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa như được định nghĩa tại Điều Khoản 2.1.
- (ee) “**Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu**” có nghĩa bản trích lục Sổ Đăng Ký ghi nhận số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đang sở hữu được cấp bởi Đại Lý Đăng Ký theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Điều Khoản 1.2.

- (ff) “**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu được cấp bởi Đại Lý Đăng Ký theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Điều Khoản 1.2 hoặc bởi chính Tổ Chức Phát Hành.
- (gg) “**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” hoặc “**Hội Nghị**” là cuộc họp của tất cả Những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập cuộc họp đó theo quy định tại Điều Khoản 11.
- (hh) “**Nghị Quyết Đặc Biệt**” có nghĩa là nghị quyết/quyết định được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành khi tiến hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- (ii) “**Sự Kiện Vi phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.1.
- (jj) “**Vấn Đề Loại Trừ**” có nghĩa là bất kỳ đề xuất nào về các vấn đề nào sau đây:
- (i) Điều chỉnh ngày đáo hạn hoặc bất kỳ ngày thanh toán lãi nào;
  - (ii) Giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;
  - (iii) Điều chỉnh lãi suất;
  - (iv) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
  - (v) Thay đổi điều kiện tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu họp lệ;
  - (vi) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;
  - (vii) sửa đổi định nghĩa Vấn Đề Loại Trừ này;
- (kk) “**Khoản Nợ**” có nghĩa là **một khoản nợ** của Tổ Chức Phát Hành có tổng giá trị lớn hơn 100.000.000.000 VND (một trăm tỷ đồng Việt Nam) (hoặc tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam công bố vào ngày khoản nợ đó bị tuyên bố đến hạn, tài sản bảo đảm của khoản nợ đó bị xử lý, khoản nợ không được thanh toán khi đến hạn hoặc bảo lãnh theo khoản nợ đó không được thực hiện), bao gồm:
- (i) các khoản tiền vay;
  - (ii) giấy nhận nợ, trái phiếu (bao gồm Trái Phiếu), hối phiếu nhận nợ hoặc các chứng khoán nợ tương tự khác;
  - (iii) thư tín dụng chấp nhận thanh toán (acceptance credit);
  - (iv) chi phí mua bất kỳ tài sản nào phải thanh toán trước hoặc sau thời điểm người có nghĩa vụ thanh toán mua hoặc sở hữu tài sản đó nếu khoản thanh toán trước hoặc khoản tiền trả chậm chủ yếu được thu xếp như một phương thức huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
  - (v) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu với phương thức nhằm huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
  - (vi) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ hay hoán đổi lãi suất nào, giao dịch về mức trần hoặc mức sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào được ký kết nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi hoặc nhằm thu lợi từ việc biến động lãi suất hoặc giá (và trừ trường hợp đối với một khoản tiền không được thanh toán, khoản tiền đó sẽ được tính bằng cách sử dụng giá trị được điều chỉnh theo giá trị trường của bất kỳ giao dịch phái sinh nào);
  - (vii) bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có ảnh hưởng về mặt thương mại như là một khoản vay hoặc hoạt động huy động vốn;
  - (viii) bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng nào đối với bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu,

thư tín dụng hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp; hoặc

- (ix) bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào khác đối với tổn thất tài chính của bất kỳ người nào liên quan đến bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn trên.
- (ll) **“Tài Khoản Lưu Ký Chứng Khoán”** có nghĩa là tài khoản lưu ký Cổ Phiếu Thẻ Chấp theo quy định tại Hợp Đồng Thẻ Chấp Cổ Phiếu.
- (mm) **“Công Ty Lưu Ký Chứng Khoán”** có nghĩa là công ty quản lý Cổ Phiếu Thẻ Chấp được quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.
- (nn) **“Công Ty Định Giá Được Phép”** có nghĩa là một công ty định giá có uy tín tại Việt Nam, thuộc danh sách công ty thẩm định giá đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá tài sản do Bộ Tài Chính công bố tại từng thời điểm và được Tổ Chức Phát Hành thuê bằng chi phí của chính mình (sau khi đã có sự đồng ý trước bằng văn bản của Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm) để định giá/định giá lại giá trị Các Tài Sản Bảo Đảm theo các quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm.
- (oo) **“VSDC”** có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc cơ quan/tổ chức khác theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.
- (pp) **“Cơ Quan Đăng Ký Biện Pháp Bảo Đảm”** có nghĩa là VSDC; và/hoặc bất kỳ cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam tùy từng thời điểm.
- (qq) **“Sở Giao Dịch Chứng Khoán”** có nghĩa là bất kỳ sở giao dịch chứng khoán nào của Việt Nam mà tại đó Trái Phiếu được phép niêm yết để giao dịch tập trung theo quy định của pháp luật Việt Nam tùy từng thời điểm.
- (rr) **“Nghị Định 155”** có nghĩa là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán.
- (ss) **“Nghị Định 245”** có nghĩa là Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- (tt) **“VND”** hay **“VNĐ”** hay **“Đồng Việt Nam”** có nghĩa là đơn vị tiền tệ hợp pháp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

## **1. Tính Chất, Loại Hình, Hình Thức, Mục Đích Phát Hành, Phương Thức Phát Hành, Mệnh Giá Và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**

### **1.1. Tính chất**

Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam, dưới hình thức bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử. Các Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn so với Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm không đủ để thanh toán cho các nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu thì phần nghĩa vụ chưa được thanh toán đủ sẽ có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào.

## 1.2. Loại Hình, Hình Thức, Phương Thức Phát Hành Và Mệnh Giá

- (a) Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá là 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng Việt Nam) mỗi Trái Phiếu. Tùy theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu Đại Lý Đăng Ký cấp Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu. Chi tiết về việc cấp Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký.
- (b) Đại Lý Đăng Ký (thay mặt cho Tổ chức Phát Hành) sẽ cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu một (01) Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký. Chi tiết việc cấp, cấp lại, thay đổi Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký.
- (c) Trái Phiếu được chào bán ra công chúng theo phương thức đại lý phân phối.

## 1.3. Mục Đích Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ Trái Phiếu cho mục đích để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành như được quy định chi tiết tại Phương Án Phát Hành.

## 2. **Sổ Đăng Ký Và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**

### 2.1. Sổ Đăng Ký

Theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký, Đại Lý Đăng Ký sẽ lập, duy trì và lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Đăng Ký một sổ đăng ký ("**Sổ Đăng Ký**") ghi tên Người Sở Hữu Trái Phiếu gồm các chi tiết sau:

- (a) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, kỳ hạn, mệnh giá, Lãi Suất Trái Phiếu, phương thức thanh toán lãi và gốc của Trái Phiếu;
- (c) Họ và tên, địa chỉ thường trú, số, ngày cấp và nơi cấp căn cước công dân/ căn cước/ hộ chiếu (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;
- (d) Thông tin chi tiết về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu, kể cả thông tin về việc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và các hạn chế chuyển nhượng Trái Phiếu (nếu có); và
- (e) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để chuyển các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu; và chi tiết thông tin liên lạc (số điện thoại, địa chỉ e-mail) của Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền quản lý Trái Phiếu (nếu có).

Kể từ thời điểm Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc lập, cập nhật và lưu giữ Sổ Đăng Ký, nội dung và hình thức của Sổ Đăng Ký và việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ tuân theo các quy định có liên quan của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật và các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Việc tạm ngừng giao dịch Trái Phiếu (nếu có) nhằm phục vụ việc đăng ký Trái Phiếu tại VSDC sẽ tuân theo các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và các quy chế của VSDC.

## 2.2. Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó khi được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký. Người Sở Hữu Trái Phiếu đó là chủ sở hữu hợp pháp về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của pháp luật. Trừ khi có sai sót hiển nhiên, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- b) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC:
  - (i) Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Đăng Ký thay mặt và theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu (“Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu”) theo quy định tại Hợp đồng đại lý đăng ký.
  - (ii) Việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc phá hủy; việc thay đổi thông tin của Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện theo quy định của Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Tổ Chức Phát Hành.
- c) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC:
  - (i) Việc quản lý danh sách người sở hữu chứng khoán và các giao dịch liên quan đến Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện thông qua VSDC, tuân theo quy định pháp luật Việt Nam, quy định của VSDC và SGDCK.
  - (ii) Việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc phá hủy; việc thay đổi thông tin của Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện theo quy định của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ do Tổ Chức Phát Hành chỉ định.
- d) Để làm rõ, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu không có giá trị chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế, cầm cố, thế chấp, hoặc bất kỳ giao dịch bảo đảm nào khác tại bất kỳ tổ chức/cá nhân nào nếu không có xác nhận bằng văn bản của tổ chức/cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tự động bị hủy bỏ khi Tổ Chức Phát Hành đã hoàn thành mọi nghĩa vụ thanh toán liên quan đến Trái Phiếu hoặc khi Người Sở Hữu Trái Phiếu bán, chuyển nhượng, tặng cho hay bất kỳ hành động nào dẫn đến thay đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Trái Phiếu.

## 3. **Đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch Trái Phiếu**

- 3.1. Trong thời gian chưa được đăng ký tại VSDC, Trái Phiếu phải được đăng ký, lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký theo quy định tại các Các Điều Khoản Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký.
- 3.2. Trái Phiếu sẽ được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán theo quy định có liên quan của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật, quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- 3.3. Tổ Chức Phát Hành sẽ có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu với VSDC theo các quy định có liên quan của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật, quy chế của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký hoặc lưu ký Trái Phiếu tại VSDC (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSDC và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

## 4. **Bảo Đảm Cho Trái Phiếu**

- 4.1. Tài Sản Bảo Đảm Cho Trái Phiếu

(a) Trong suốt thời hạn Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm có thể cầm cố thế/thế chấp **Tài Sản Bảo Đảm** là một hoặc một vài các tài sản theo quy định dưới đây để bảo đảm cho Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm của Trái Phiếu bao gồm:

(1) **Cổ Phiếu Thế Chấp** và Các Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai phát sinh từ **Cổ Phiếu Thế Chấp**.

Khi phát sinh tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích mà Bên Bảo Đảm được hưởng có trong và liên quan đến **Cổ Phiếu Thế Chấp**, **Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm** có nghĩa vụ ghi nhận **Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai** tương ứng vào **Tài Sản Bảo Đảm** cho các Bên Bảo Đảm bao gồm nhưng không giới hạn:

- (i) Quyền nhận cổ tức bằng tiền được ghi nhận vào Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.
- (ii) Quyền nhận cổ phiếu thưởng và hoặc cổ tức bằng cổ phiếu được ghi nhận tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền. Để làm rõ, các quyền cổ phiếu này chỉ được ghi nhận là Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai khi cổ phiếu thỏa mãn điều kiện không có lịch sử hủy bỏ hoặc chi trả quyền quá 03 tháng kể từ Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền trong 03 lần gần nhất hoặc trong 03 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá do **Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm** đánh giá;
- (iii) Quyền nhận cổ phiếu phát sinh khi Bên Bảo Đảm thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm được ghi nhận tại ngày cuối cùng thực hiện quyền hoặc tại ngày Bên Bảo Đảm thực hiện toàn bộ quyền mua cổ phiếu phát sinh.

Cụ thể chi tiết được quy định tại các **Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phiếu**.

(2) Tiền, sổ tiết kiệm, hợp đồng tiền gửi hoặc giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành.

(3) Bất kỳ tài sản nào (gồm động sản và/hoặc bất động sản) mà **Tổ Chức Phát Hành** và/hoặc bên thứ ba khác sử dụng làm tài sản bảo đảm cho các **Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm**.

(b) Chậm nhất trước ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, **Tổ Chức Phát Hành** và/hoặc **Bên Bảo Đảm** đã thế chấp/cầm cố cho tất cả **Người Sở Hữu Trái Phiếu** (hành động thông qua **Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm**) **Tài Sản Bảo Đảm** được nêu trong **Các Hợp Đồng Bảo Đảm**.

(c) **Tổ Chức Phát Hành** và **Bên Bảo Đảm** tuyên bố và bảo đảm rằng vào Ngày Phát Hành:

- (i) Các **Hợp Đồng Bảo Đảm** đã được các bên liên quan ký kết và công chứng (nếu pháp luật có yêu cầu phải công chứng) hợp lệ và vẫn còn đầy đủ hiệu lực;
- (ii) Tài sản cầm cố được phong tỏa tại **Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm** và các biện pháp bảo đảm trong các **Hợp Đồng Bảo Đảm** được đăng ký làm thủ tục đăng ký với **Cơ Quan Đăng Ký Biện Pháp Bảo Đảm** có thẩm quyền theo phương thức được quy định trong các **Hợp Đồng Bảo Đảm** đó (nếu có); và
- (iii) Tất cả các hành động, công việc và thủ tục cần thiết hoặc nên làm nhằm xác lập quyền ưu tiên cao nhất và hiệu lực đầy đủ cho các **Hợp Đồng Bảo Đảm** đã được tiến hành, thực hiện và hoàn tất phù hợp với các quy định của

các Hợp Đồng Bảo Đảm đó và pháp luật có liên quan.

- (d) Để làm rõ, tại Ngày Phát Hành, Tài Sản Bảo Đảm của Trái Phiếu bao gồm Cổ Phiếu Thế Chấp là cổ phiếu Công ty cổ phần Thuận Đức (mã chứng khoán: TDP) được sở hữu bởi các Bên Thế Chấp như sau:

*[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]*

TT	Bên bảo đảm	Số ĐKSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu thế chấp	Giá trị TSBD tại ngày phát hành*
1	Nguyễn Đức Cường	020070000067	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	5.771.224	167.140.418.264
2	Ngô Kim Dung	020172000113	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	7.024.720	203.442.915.920
3	Nguyễn Kim Anh	020193009048	17/04/2023	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-39 KĐT VH Riverside 2, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	1.089.324	31.547.912.364
4	Trần Đăng Duy	031082013506	05/03/2023	Cục CS QLHC về TTXH	Số 4, TT Trạm Điều dưỡng Sờ Xây dựng, phường Hồng Hà, Hà Nội	1.706.575	49.424.118.575
5	Đào Nguyễn Dương	033082010879	25/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Song Mai, Kim Động, Hưng Yên	1.575.290	45.621.973.690
6	Vũ Thị Hương	033190009956	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hiệp Cường, Kim Động, Hưng Yên	1.886.505	54.635.071.305
7	Nguyễn Chí Cách	033085002365	18/07/2025	Bộ Công An	Thôn Mai Xá, Song Mai, Kim Động, Hưng Yên	515.017	14.915.407.337
8	Nguyễn Thị Hằng	033190008129	14/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đoàn Thượng, Bảo Khê, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	2.336.480	67.666.797.280
9	Trần Đình Ninh	033082004554	09/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên	338.403	9.800.489.283
<b>Tổng cộng</b>						<b>22.243.538</b>	<b>644.195.104.018</b>

(\*) Giá trị Tài Sản Bảo Đảm tại Ngày Phát Hành được tính toán dựa trên Báo cáo thẩm định giá số 031.2026.10/BC-ĐG/VAE do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ban hành ngày 07/04/2026.

#### 4.2. Phạm Vi Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm

Nghĩa vụ được bảo đảm bằng Tài Sản Bảo Đảm theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm (“**Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm**”) là nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới và/hoặc phát sinh từ Trái Phiếu được quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu, bao gồm nghĩa vụ thanh toán gốc, lãi (trong hạn và quá hạn), các khoản phí, tiền bồi thường thiệt hại liên quan tới Trái Phiếu; nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán, phạt hợp đồng và bồi thường thiệt hại trong trường hợp Trái Phiếu bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu do lỗi của Tổ Chức Phát Hành, các chi phí xử lý Các Tài Sản Bảo Đảm (chi phí thu giữ, quản lý, chi phí bán đấu giá) và tất cả các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành và Các Bên Bảo Đảm theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu.

#### 4.3. Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm và Cam kết Bảo Đảm

(a) Phương pháp định giá:

- (i) Đối với các Tài Sản Bảo Đảm là số dư Tiền hoặc Số tiết kiệm hoặc Hợp đồng tiền gửi hoặc các giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành và hoặc Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai là Quyền nhận cổ tức bằng tiền được xác định giá trị bằng 100% giá trị của các khoản tiền này tính theo Đồng Việt Nam.
- (ii) Đối với Tài Sản Bảo Đảm là Cổ Phiếu Thế Chấp và các Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai (không bao gồm Quyền nhận cổ tức bằng tiền), Giá trị Tài Sản Bảo Đảm được xác định bằng bình quân theo khối lượng nhân với giá đóng cửa của Cổ Phiếu Thế Chấp theo phương thức giao dịch khớp lệnh của: 20 (hai mươi) ngày giao dịch liền trước Ngày Định Giá theo quy định cụ thể tại các Hợp Đồng Bảo Đảm và/hoặc Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm (tùy từng trường hợp áp dụng). Trong mọi trường hợp, giá trị định giá không quá 20 lần thu nhập trên một cổ phần (EPS) 12 tháng gần nhất theo báo cáo tài chính bán niên/báo cáo tài chính năm được công bố thông tin chính thức của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể như sau:

$$\text{Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm} = \frac{\sum P_i * Q_i}{\sum Q_i}$$

(a) Trong đó:

(b)  $P_i$ : Giá đóng cửa của Cổ Phiếu Thế Chấp tại ngày  $i$

(c)  $Q_i$ : Khối lượng giao dịch của Cổ Phiếu Thế Chấp theo phương thức khớp lệnh tập trung tại ngày  $i$  (không tính khối lượng giao dịch Cổ Phiếu Thế Chấp theo phương thức thoả thuận).

(d)  $i$ : là ngày thứ  $i$  trong 20 ngày giao dịch liền trước Ngày Định Giá ( $i$  từ 1 đến 20)

(e) Để làm rõ, trong phạm vi số ngày giao dịch dùng để xác định giá, nếu có bất kỳ trường hợp chia cổ tức, thưởng cổ phiếu hoặc phát hành thêm dẫn đến việc điều chỉnh giá tham chiếu tại các Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền (“**Giao Dịch Không Hưởng Quyền**”) thì giá đóng cửa của từng ngày giao dịch trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền đó sẽ được

điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{dc} = \frac{\text{Giá đóng cửa} + (I1 \times Pr1) - Divt}{(1 + I1 + I2 + I3)}$$

Trong đó:

- Giá đóng cửa là giá đóng cửa của ngày giao dịch xác định cần điều chỉnh giá theo thông tin lấy từ Sở Giao Dịch Chứng Khoán
  - P<sub>dc</sub>: Giá đóng cửa của ngày xác định sau khi được điều chỉnh
  - I1: Tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu
  - I2: Tỷ lệ vốn tăng do chia thưởng bằng cổ phiếu
  - I3: Tỷ lệ vốn tăng do chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
  - Pr1: Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu
  - Divt: Giá trị cổ tức bằng tiền tính cho 1 cổ phiếu
- (iii) Đối với các Tài Sản Bảo Đảm khác, giá trị định giá được xác định theo các Hợp Đồng Bảo Đảm tương ứng.

(b) Cam kết bảo đảm:

(f) Tổ Chức Phát Hành và Các Bên Bảo Đảm cam kết tạo lập và duy trì các biện pháp bảo đảm cần thiết để đảm bảo rằng tại bất kỳ thời điểm nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, Tỷ Lệ Bảo Đảm của Trái Phiếu tuân thủ quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu. Tại mọi thời điểm kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành phải bảo đảm Tỷ Lệ Bảo Đảm không thấp hơn 180% (một trăm tám mươi phần trăm).

**Tỷ Lệ Bảo Đảm** của Trái Phiếu được xác định tại mỗi Ngày Định Giá theo công thức sau:

$$\text{Tỷ Lệ Bảo Đảm} = \frac{S + FS}{O - C - FC} \times 100\%$$

*trong đó:*

- **S:** Tổng giá trị Cổ Phiếu Thế Chấp xác định theo biên bản định giá gần nhất;
  - **FS:** Tổng giá trị Tài Sản Hình Thành Trong Tương Lai không bao gồm Quyền nhận cổ tức bằng tiền
  - **O:** Tổng mệnh giá các Trái Phiếu đang lưu hành và được chưa thanh toán gốc tại thời điểm định giá;
  - **C:** là tổng giá trị của các tài sản bảo đảm bằng tiền mặt/giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành/sổ tiết kiệm/hợp đồng tiền gửi (nếu có);
  - **FC:** Tài Sản Hình Thành trong tương lai là Quyền nhận cổ tức bằng tiền.
- (c) Tại bất kỳ thời điểm định giá của bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào kể từ Ngày Phát Hành, nếu Tỷ Lệ Bảo Đảm thấp hơn 180% (Một trăm tám mươi phần trăm), trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày lập biên bản kiểm tra, theo dõi giá trị tài sản bảo đảm, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm phối hợp Đại Diện Người Sở Hữu

Trái Phiếu (hành động thay mặt cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu) gửi thông báo yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc các Bên Bảo Đảm có liên quan bổ sung Tài Sản Bảo Đảm để đảm bảo Tỷ Lệ Bảo Đảm sau khi bổ sung Tài Sản Bảo Đảm không thấp hơn 180% (Một trăm tám mươi phần trăm) (“**Thông Báo Bổ Sung Tài Sản Bảo Đảm**”). Thời gian đề xuất phương án bổ sung Tài Sản Bảo Đảm là 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm đưa ra Thông Báo Bổ Sung Tài Sản Bảo Đảm. Việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm thực hiện theo quy định tại Điều Khoản 4.6 dưới đây. Trong thời gian bổ sung, nếu do biến động thị trường đối với Cổ Phiếu Thế Chấp dẫn đến Tỷ Lệ Bảo Đảm vượt ngưỡng yêu cầu, thì được xem là một trong các phương án đã được Tổ Chức Phát Hành khắc phục.

- (d) Tại bất kỳ thời điểm định giá nào của bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào kể từ Ngày Phát Hành, nếu Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm (được định nghĩa tại điểm (e) dưới đây) lớn hơn 230% (Hai trăm ba mươi phần trăm), thì Tổ Chức Phát Hành hoặc các Bên Bảo Đảm có quyền yêu cầu giải chấp một phần Tài Sản Bảo Đảm để Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm đó giảm xuống không thấp hơn 180% (Một trăm tám mươi phần trăm). Hoặc trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành thực hiện Mua Lại Trước Hạn một phần của Trái Phiếu đang lưu hành, khiến cho Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm lớn hơn 230%, Tổ Chức Phát Hành có quyền yêu cầu giải chấp một phần Tài Sản Bảo Đảm nhưng vẫn phải bảo đảm Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm sau khi giải chấp không thấp hơn 180%.

- (e) Trong thời gian 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và Tổ Chức Phát Hành và hoặc bên Bảo Đảm hoàn tất xác định giá Tài Sản Bảo Đảm và lập Biên bản kiểm tra, theo dõi giá trị Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và hoặc Bên Bảo Đảm phải hoàn tất việc thông báo rút Tài Sản Bảo Đảm cho Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và đảm bảo ngày gửi thông báo rút Tài Sản Bảo Đảm chậm nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc trước ngày thực hiện giải chấp. Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm được xác định theo nguyên tắc sau:

- (g) **Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm** là tỷ lệ được xác định tại mỗi kỳ định giá theo công thức:

$$\text{Tỷ lệ Tài Sản Bảo Đảm} = \frac{S}{O-C} \times 100\%$$

**Trong đó:**

**S:** Tổng giá trị Cổ Phiếu Thế Chấp xác định theo biên bản định giá;

**O:** Tổng mệnh giá các Trái Phiếu đang lưu hành chưa thanh toán gốc tại thời điểm định giá;

**C:** là tổng giá trị của các Tài Sản Bảo Đảm bằng tiền mặt/giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành/sổ tiết kiệm/hợp đồng tiền gửi;

- (h) Để tránh hiểu lầm, trong mọi trường hợp rút Tài Sản Bảo Đảm, giá trị Tài Sản Bảo Đảm là Cổ Phiếu Thế Chấp sẽ được định giá lại tại 01 (một) Ngày Làm Việc trước ngày rút tài sản với giá định Tài Sản Bảo Đảm đã được rút theo phương pháp định giá quy định tại Điều kiện 4.3(a)(ii). Trong trường hợp giá trị Tài Sản Bảo Đảm giảm xuống so với giá tại ngày Thông báo rút tài sản đảm bảo, số lượng Tài Sản Bảo Đảm được phép rút sẽ được tính toán lại sao cho giá trị Tài Sản Bảo Đảm (sau khi bị rút một phần) đảm bảo Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm không được thấp hơn 180%.

- (i) Để làm rõ, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ phản hồi cho Tổ Chức Phát

Hành và Bên Bảo Đảm về giá trị Tài Sản Bảo Đảm được quyền rút trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

- (f) Để làm rõ, trong trường hợp tổng giá trị của các Tài Sản Bảo Đảm bằng tiền mặt/giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành/sổ tiết kiệm/hợp đồng tiền gửi (C) lớn hơn hoặc bằng tổng mệnh giá các Trái Phiếu đang lưu hành chưa thanh toán gốc tại thời điểm định giá (O), thì Tổ Chức Phát Hành có quyền:
  - (i) Giải chấp toàn bộ Cổ Phiếu Thế Chấp; hoặc
  - (ii) Giải chấp một phần C và/hoặc một phần Cổ Phiếu Thế Chấp;
  - (j) và Tổ Chức Phát Hành đảm bảo sau khi giải chấp tài sản thì Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm không thấp hơn 180%.

#### 4.4. Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm

- (a) Một hoặc một số tổ chức được lựa chọn làm tổ chức nhận và quản lý Tài Sản Bảo Đảm ("**Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm**") sẽ đại diện cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu, hành động nhân danh và vì quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu về mọi khía cạnh liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm và Các Hợp Đồng Bảo Đảm, kể cả:
  - (i) ký kết Các Hợp Đồng Bảo Đảm và các giấy tờ cần thiết khác liên quan đến việc đăng ký/ đăng ký thay đổi, sửa đổi/ đăng ký xóa các biện pháp bảo đảm được quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm;
  - (ii) quản lý hồ sơ, giấy tờ và tài liệu liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm; quản lý Tài Sản Bảo Đảm được giao cho Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm theo quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm; và
  - (iii) thực hiện và thi hành bất kỳ và tất cả các quyền, quyền lợi, quyền hạn và thẩm quyền nào của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu đối với Tài Sản Bảo Đảm và các biện pháp bảo đảm được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm, kể cả việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm.
- (b) Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- (c) Trong trường hợp theo pháp luật Việt Nam có liên quan (đang có hiệu lực hoặc sẽ được ban hành trong tương lai) hoặc quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm không thể thực hiện một nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, các nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích đó có thể được thực hiện trực tiếp bởi Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Việc thay thế hoặc bổ sung thêm Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm sau Ngày Phát Hành sẽ được thực hiện theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo phương thức quy định tại Điều Kiện 11 và quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.

#### 4.5. Xử Lý Tài Sản Bảo Đảm

- (a) Khi xảy ra một trong các trường hợp sau: (i) trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Thông Báo Bổ Sung Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (các) Bên Bảo Đảm không thể đề xuất phương án bổ sung Tài Sản Bảo Đảm, hoặc (ii) Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bên bảo đảm khác (nếu áp dụng) không hoàn tất việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm trong thời hạn theo quy định tại Điều Kiện

4.6(c), và 4.6(e) dưới đây khi Tỷ Lệ Bảo Đảm thấp hơn 180% (Một trăm tám mươi phần trăm) thì Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm (hành động thay Những Người Sở Hữu Trái Phiếu) sẽ được phép tiến hành bất kỳ hành động nào mà Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm cho là phù hợp, cần thiết hoặc nên làm phù hợp với quy định của pháp luật để ngăn chặn hoặc khắc phục bất kỳ vi phạm nào nêu trên. Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm phải chịu trách nhiệm hoàn trả/bồi thường bất kỳ thiệt hại, phí, tổn hại nào mà Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm đã bỏ ra để ngăn chặn hoặc khắc phục hành vi vi phạm nào nêu trên bao gồm nhưng không giới hạn việc toàn quyền đề nghị Công Ty Lưu Ký Chứng Khoán đóng/mở chức năng rút/chuyển tiền trên Tài Khoản Lưu Ký Chứng Khoán, và toàn quyền bán Cổ Phiếu Thế Chấp đảm bảo cho nghĩa vụ nợ của Trái Phiếu theo quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.

- (b) Nếu bất kỳ Trái Phiếu nào bị tuyên bố đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại sau khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm (được định nghĩa dưới đây) theo Điều Kiện mà Tổ Chức Phát Hành không mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó thì Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ tiến hành xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và phù hợp quy định của pháp luật.
- (c) Vì bất cứ lý do gì nếu sau khi xử lý Các Tài Sản Bảo Đảm mà số tiền thu được từ việc xử lý Các Tài Sản Bảo Đảm vẫn không đủ để thanh toán cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, thì Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán phần còn thiếu cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm trong vòng tối đa 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được yêu cầu thanh toán của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Trong trường hợp xử lý Các Tài Sản Bảo Đảm, toàn bộ số tiền thu được sẽ được chuyển vào tài khoản do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định để thanh toán tất cả các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, số tiền còn lại (nếu có) sẽ được trả lại cho Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm khác (nếu áp dụng) trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn tất thanh toán các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm.
- (e) Trừ trường hợp Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan hoặc Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu không tự mình (mà sẽ thông qua Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm) thực hiện việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo quy định của các Hợp Đồng Bảo Đảm.

#### 4.6. Định Giá Lại, Thay Thế, Bổ Sung Tài Sản Bảo Đảm

- (a) Tài Sản Bảo Đảm được định giá định kỳ hoặc định giá lại bất thường theo các quy định chi tiết tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm tương ứng ("**Ngày Định Giá**"). Tại bất kỳ Ngày Định Giá nào, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các Bên Bảo Đảm sẽ phải bổ sung Tài Sản Bảo Đảm (nếu có) căn cứ theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Bảo Đảm.
- (b) Tổ Chức Phát Hành hoặc các Bên Bảo Đảm có quyền yêu cầu thay thế một phần hoặc toàn bộ Tài Sản Bảo Đảm, bổ sung các Tài Sản Bảo Đảm đáp ứng các điều kiện về Tài Sản Bảo Đảm theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Bảo Đảm và đảm bảo việc thay thế/bổ sung Tài Sản Bảo Đảm thì Tỷ Lệ Bảo Đảm không thấp hơn 180% (Một trăm tám mươi phần trăm). Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Các Bên Bảo Đảm chỉ được thay thế một phần hoặc toàn bộ Tài Sản Bảo Đảm khi Tổ Chức Phát Hành đã gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm, đồng thời được sự chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho ít nhất 65%

tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua một Nghị Quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- (c) Trường hợp Tài Sản Bảo Đảm bổ sung là (i) tiền và/hoặc (ii) sổ tiết kiệm và/hoặc (iii) hợp đồng tiền gửi và/hoặc (iv) giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành và/hoặc (v) Cổ Phiếu Thế Chấp: Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm thống nhất phương án bổ sung Tài Sản Bảo Đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Để làm rõ, trường hợp này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm (bao gồm và không giới hạn việc xác định/định giá trị Tài Sản Bảo Đảm Bổ Sung, chỉ định một hoặc một vài tổ chức nhận tài sản bảo đảm khác cùng phối hợp với Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm sửa đổi, bổ sung bất kỳ Hợp Đồng Bảo Đảm nào có liên quan hoặc ký Hợp Đồng Bảo Đảm khác và đăng ký Biện Pháp Bảo Đảm theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật) mà không cần phải thông qua ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trong thời hạn 05 ( năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thống nhất phương án bổ sung tài sản bảo đảm, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm phải có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức nhận tài sản bảo đảm để hoàn thành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để bổ sung Tài Sản Bảo Đảm Bổ Sung (bao gồm và không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ Hợp Đồng Bảo Đảm nào có liên quan hoặc ký Hợp Đồng Bảo Đảm khác và đăng ký Biện Pháp Bảo Đảm theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật).
- (d) Trường hợp Tài Sản Bảo Đảm bổ sung không phải là (i) tiền và/hoặc (ii) sổ tiết kiệm và/hoặc (iii) hợp đồng tiền gửi và/hoặc (iv) giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành và/hoặc (v) Cổ Phiếu Thế Chấp: Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải xin ý kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về phương án bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm bổ sung, thay thế sau khi thống nhất với Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp trái phiếu đã đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành cần thực hiện các nội dung liên quan với VSDC để cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu một danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cần lấy ý kiến. Những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra ý kiến thông qua Nghị quyết/Quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc (i) chấp nhận phương án bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm bổ sung, thay thế hoặc (ii) nêu không chấp thuận, thì yêu cầu cụ thể (thông qua Nghị quyết/Quyết định hợp lệ hoặc theo quy định của pháp luật) về việc bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm Bổ Sung.
- (e) Trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày có ý kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nêu tại Điều 4.6(d) (hoặc một thời hạn khác dài hơn theo chấp thuận của Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm), Tổ Chức Phát Hành phải làm việc với các Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm để:
- (i) thống nhất về việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm bổ sung, thay thế phù hợp với ý kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
  - (ii) hoàn thành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm bổ sung, thay thế, kể cả sửa đổi, bổ sung bất kỳ Hợp Đồng Bảo Đảm nào có liên quan, ký Hợp Đồng Bảo Đảm khác và cập nhật đăng ký Biện Pháp Bảo Đảm theo Hợp Đồng Bảo Đảm đó hoặc đăng ký Biện Pháp Bảo Đảm theo Hợp Đồng Bảo Đảm khác đó.

## 5. Cam Đoan Và Bảo Đảm; Cam Kết

### 5.1. Cam Đoan Và Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong thời gian bất kỳ Trái Phiếu nào còn đang lưu hành:

- (a) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo và liên quan đến Trái Phiếu;
- (b) Trái Phiếu, khi được phát hành hợp lệ, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và Các Hợp Đồng Trái Phiếu; Trái Phiếu sẽ xác lập tại mọi thời điểm, kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn, các nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, được bảo đảm bằng tài sản và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.  

(k) Tại mọi thời điểm các Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn các Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào, và tối thiểu ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ nợ khác có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp vào thời điểm hiện tại và trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán theo các quy định của pháp luật Việt Nam.
- (c) Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên;
- (d) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định nội bộ của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu;
- (e) Khi phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và các quy định của Nghị Định 155, Nghị định 245 và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm nhưng không giới hạn các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan;
- (f) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Trái Phiếu.

## 5.2. Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch hoặc theo phương án sử dụng vốn điều chỉnh đã được Hội Đồng Quản Trị thông qua và báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- (b) Ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được một sự kiện có khả năng hoặc thực tế đã xảy ra mà có thể dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu với các chi tiết cụ thể về sự kiện đó;
- (c) Tổ Chức Phát Hành cam kết, bảo đảm và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết về phát

hành Trái Phiếu, bao gồm cả việc giám sát Tổ Chức Phát Hành sử dụng tiền thu từ phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích đã nêu tại Điều Khoản 1.2;

- (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ gửi và/hoặc xuất trình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các bản gốc/bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu từ Trái Phiếu như sau:

Chậm nhất sau 90 (chín mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán nhà nước có công văn thông báo nhận được tài liệu Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu ra công chúng, Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ gửi và/hoặc xuất trình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các bản gốc/bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu từ Trái Phiếu bao gồm:

- Ủy nhiệm chi của Tổ Chức Phát Hành chuyển tiền cho các đối tác theo đúng mục đích phát hành trái phiếu và phù hợp với Bản Cáo Bạch và Nghị quyết HĐQT điều chỉnh mục đích sử dụng vốn (nếu có).

Để làm rõ, trong trường hợp sau 90 (chín mươi) Ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán nhà nước có công văn thông báo nhận được tài liệu Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu ra công chúng mà Tổ Chức Phát Hành chưa sử dụng hết số tiền huy động được từ việc phát hành trái phiếu ra công chúng này, định kỳ ngày làm việc cuối cùng của mỗi tháng cho đến khi Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết số tiền thu được này, Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu. Trong vòng 05 (năm) Ngày làm việc, kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu như nêu trên.

- (e) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, cam kết, cam đoan khác của mình được quy định tại Các Hợp Đồng Trái Phiếu.

## 6. Lãi

6.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi cho mỗi Kỳ Tính Lãi với lãi suất (“Lãi Suất Trái Phiếu”) được xác định như sau:

- Lãi suất áp dụng cho 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là: 11%/năm
- Lãi suất cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng (i) trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng được công bố trên trang điện tử chính thức của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “Ngân Hàng Tham Chiếu” và gọi chung là “Các Ngân Hàng Tham Chiếu”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất (“Lãi Suất Tham Chiếu”) cộng với (ii) biên độ 3,8%/năm. Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo tối thiểu là 10% trong mọi trường hợp.
- Việc thu thập mức lãi suất tiền gửi của các Ngân Hàng Tham Chiếu sẽ theo các nguyên tắc sau:
  - i. Tổ Chức Phát Hành sẽ tiến hành tổng hợp mức lãi suất được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng Tham Chiếu có liên quan;

- ii. Nếu tại thời điểm thu thập, Ngân Hàng Tham Chiếu công bố nhiều mức lãi suất tiền gửi cho cùng một kỳ hạn, để xác định Lãi Suất Tham Chiếu vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan theo quy định trên thì mức lãi suất tiền gửi để xác định Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là mức lãi suất thấp nhất của kỳ hạn đó được công bố;
  - iii. Nếu tại thời điểm thu thập, trên trang thông tin điện tử của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ không có mức lãi suất tiền gửi cần thu thập hoặc Tổ Chức Phát Hành không thể xác định được mức lãi suất cụ thể của Ngân Hàng Tham Chiếu đó thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc thu thập lãi suất của Ngân Hàng Tham Chiếu đó theo các phương thức có thứ tự ưu tiên như sau:
    - (l) (A) cử đại diện đến trực tiếp địa điểm trụ sở đăng ký của Ngân Hàng Tham Chiếu đó để thu thập;
    - (m) (B) gửi đề nghị xác nhận mức lãi suất tiền gửi cần thu thập đến địa điểm đăng ký của Ngân Hàng Tham Chiếu đó.
    - (n) Để làm rõ, nếu sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện phương thức nêu tại tiểu đoạn (A) trên mà không thu thập được mức lãi suất cần thu thập từ Ngân Hàng Tham Chiếu nêu trên thì ngay lập tức, Tổ Chức Phát Hành sẽ phải thực hiện phương thức nêu tại tiểu đoạn (B) trên.
    - (o) Nếu Tổ Chức Phát Hành không nhận được văn bản xác nhận mức lãi suất cần thu thập từ Ngân Hàng Tham Chiếu nơi Tổ Chức Phát Hành gửi đề nghị xác nhận theo tiểu đoạn (B) trên trước ngày Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo về kết quả xác định Lãi Suất theo khoản (vi) dưới đây hoặc có lý do hợp lý để nghi ngờ kết quả thu thập được thì Tổ Chức Phát Hành có quyền coi như không có mức lãi suất tiền gửi cần thu thập của Ngân Hàng Tham Chiếu có liên quan.
  - iv. Nếu một hoặc một số (nhưng không phải tất cả) Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố hoặc không có mức lãi suất tiền gửi để xác định Lãi Suất Tham Chiếu vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan theo quy định tại các điểm trên thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là bình quân của các mức lãi suất tiền gửi cho các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố tại thời điểm vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất đó.
  - v. Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý rằng kết quả xác định Lãi Suất Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành sẽ được áp dụng đối với toàn bộ Trái Phiếu trừ khi có sai sót về mặt số học một cách rõ ràng.
- 6.2. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo Lãi Suất Trái Phiếu, tiền lãi Trái Phiếu được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành cho đến nhưng không gồm cả Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn (tùy trường hợp áp dụng). Lãi phát sinh trên Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi.
- 6.3. Lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu cho một Kỳ Tính Lãi (tròn kỳ) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo lịch của Kỳ Tính Lãi đó}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó đến

nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

- 6.4. Lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu cho một thời hạn không tròn một Kỳ Tính Lãi (áp dụng kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \text{Số ngày thực tế theo lịch của thời hạn đó}}{365}$$

(p) Để làm rõ, số ngày thực tế theo lịch của thời hạn tính lãi không tròn Kỳ Tính Lãi được tính từ và gồm cả ngày bắt đầu thời hạn đó đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của thời hạn đó (tính theo dương lịch).

- 6.5. Trái Phiếu ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn (tùy trường hợp áp dụng) trừ khi vào ngày đến hạn thanh toán đó mà khoản tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán không phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này. Trong trường hợp đó, Trái Phiếu sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất quá hạn bằng 150% Lãi Suất Trái Phiếu (tính theo ngày trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày) cho giai đoạn từ và gồm cả ngày đến hạn đó cho đến nhưng không gồm cả ngày mà tất cả các khoản tiền phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu tính đến ngày đến hạn đó đã được thanh toán đầy đủ cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định.

$$\text{Tiền lãi phạt do chậm thanh toán gốc Trái Phiếu} = \frac{\text{Gốc Trái Phiếu chưa thanh toán} \times 150\% \text{ Lãi suất trái phiếu} \times \text{Số ngày chậm thanh toán tiền gốc Trái Phiếu}}{365}$$

- 6.6. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền lãi Trái Phiếu đến hạn vào một Ngày Thanh Toán Lãi bất kỳ mà việc không thanh toán không phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này thì Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán thêm khoản lãi phạt do chậm thanh toán tính trên số tiền lãi Trái Phiếu bị chậm thanh toán với lãi suất bằng 150% Lãi Suất Trái Phiếu (tính theo ngày trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày) cho giai đoạn từ và gồm cả Ngày Thanh Toán Lãi đó đến nhưng không gồm cả ngày mà tất cả các khoản tiền lãi chậm trả và lãi quá hạn tính đến Ngày Thanh Toán Lãi đó đã được thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người được Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định, theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi phạt do chậm thanh toán lãi Trái Phiếu} = \frac{\text{Lãi Trái Phiếu chưa thanh toán} \times 150\% \text{ Lãi suất trái phiếu} \times \text{Số ngày chậm thanh toán tiền lãi Trái Phiếu}}{365}$$

## 7. Thanh Toán

### 7.1. Kỳ hạn trả lãi, gốc trái phiếu

- Kỳ Hạn Trả Lãi/ Kỳ Tính Lãi là mỗi thời hạn 03 (ba) tháng một lần liên tục kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi cho đến nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi tiếp theo hoặc ngày đáo hạn trái phiếu hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn toàn bộ (tùy trường hợp áp dụng).
- Tiền lãi Trái phiếu được trả sau theo định kỳ 03 (ba) tháng một lần vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.

- c) Kỳ Hạn Trả Gốc: Gốc được hoàn trả 01 (một) lần vào Ngày Đón Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn; hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- d) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc Trái Phiếu cùng với lãi đã phát sinh, bao gồm cả lãi trên gốc và lãi quá hạn (nếu có), nhưng chưa được thanh toán vào Ngày Đón Hạn/ hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn; hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.

## 7.2. Thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Trái Phiếu

- a) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho một kỳ tính lãi mới nhận được tiền thanh toán trong lần thanh toán đó. Đối với các giao dịch chuyển nhượng phát sinh từ và bao gồm Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được hưởng lãi của kỳ hiện hành.
- b) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu, lãi quá hạn đã phát sinh nhưng chưa thanh toán vào các ngày đến hạn thanh toán bằng cách chuyển khoản vào Tài Khoản Đăng Ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu (trước khi trái phiếu được đăng ký tại VSDC), sau khi trái phiếu được đăng ký tại VSDC thì việc thanh toán sẽ thực hiện theo quy định của VSDC và quy định pháp luật có liên quan.

“Tài Khoản Đăng Ký” là tài khoản ngân hàng bằng tiền Đồng được duy trì bởi hoặc nhân danh Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký khi Người Sở Hữu Trái Phiếu mua/nhận chuyển nhượng/nhận chuyển quyền sở hữu hoặc tài khoản khác (theo thông báo của Người Sở Hữu Trái Phiếu) để nhận các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu;

- c) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, việc thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ theo thứ tự thanh toán sau:
  - Thứ nhất, thanh toán tiền gốc đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
  - Thứ hai, thanh toán tiền lãi đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
  - Thứ ba, thanh toán lãi trên tiền gốc bị quá hạn (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Khoản 6.4; và
  - Thứ tư, thanh toán tiền lãi phạt do chậm thanh toán tiền lãi Trái Phiếu (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Khoản 6.5.
  - Thứ năm, thanh toán các khoản tiền khác liên quan tới Trái Phiếu (nếu có).

## 7.3. Thanh toán vào Ngày Làm Việc

- a) Nếu ngày đến hạn của khoản thanh toán theo Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đó vào Ngày Làm Việc ngay sau đó. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng các lợi nhuận hoặc tiền bồi thường thiệt hại do bất kỳ bên thứ ba nào yêu cầu hoặc bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán không phải là một Ngày Làm Việc.
- b) Tuy nhiên, không ảnh hưởng bởi Điều Khoản 7.3(a) nêu trên, nếu Ngày Đón Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tổng số tiền gốc Trái Phiếu đang lưu hành tại ngày đó theo Lãi Suất Trái Phiếu cho giai đoạn từ và gồm cả ngày đó nhưng không gồm cả Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.

## 8. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn

### 8.1. Mua lại khi có Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 9.2 khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều Kiện 9.1.

### 8.2. Mua Lại Theo Quyền Chọn Của Tổ Chức Phát Hành

- (a) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, tại bất kỳ thời điểm nào sau thời gian đủ 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành và để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu có toàn quyền bán lại (một phần hoặc toàn bộ) hoặc không bán lại số Trái Phiếu được chào mua của mình cho Tổ Chức Phát Hành khi nhận được chào mua như vậy.
- (b) Khi Trái Phiếu đang được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Phát Hành được thực hiện quyền chào mua, trong một hoặc nhiều lần, đối với một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành theo các điều khoản và điều kiện sau:
- (i) Tổ Chức Phát Hành công bố, công khai kế hoạch mua lại Trái Phiếu trước hạn và gửi một thông báo chào mua Trái Phiếu ("**Thông Báo Chào Mua**") đến Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), chậm nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước Ngày Mua Lại Trước Hạn dự kiến hoặc một thời hạn khác dài hơn được quy định tại Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan. Thông Báo Chào Mua phải nêu rõ số lượng Trái Phiếu được chào mua, phương thức chào mua, giá mua lại (được xác định bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán), thời hạn để Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại Trái Phiếu ("**Thời Hạn Đăng Ký Bán**"), Ngày Mua Lại Trước Hạn dự kiến và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng tương ứng.
- (ii) Sau khi nhận được Thông Báo Chào Mua của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu có toàn quyền chấp nhận hoặc từ chối bán lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu được chào mua cho Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp chấp nhận bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định, trong đó nêu rõ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại ("**Trái Phiếu Đăng Ký Bán**") đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc Thời Hạn Đăng Ký Bán. Kể từ thời điểm Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi thông báo đăng ký bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý không hủy ngang sẽ chuyển nhượng các Trái Phiếu Đăng Ký Bán cho Tổ Chức Phát Hành theo các điều kiện được quy định trong Thông Báo Chào Mua, và Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền chuyển nhượng các Trái Phiếu Đăng Ký Bán đó cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành hoặc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào.
- (q) (b) Khi Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại VSDC và niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại đoạn (a) nêu trên (trong phạm vi quy định tại đoạn (a) không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán), và các quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

### 8.3. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.

Để tránh nhầm lẫn, đối với Trái Phiếu đã được mua lại (kể cả mua lại một phần hay toàn

bộ), Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan sẽ tự động chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm hoàn tất việc mua lại Trái Phiếu mà không phụ thuộc vào việc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã được nộp lại Đại Lý Đăng Ký hoặc Tổ Chức Phát Hành hay chưa. Theo đó, Tổ Chức Phát Hành không còn bất kỳ nghĩa vụ nào theo Trái Phiếu hay theo Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đó.

Trong trường hợp mua lại một phần Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký /Tổ Chức Phát Hành thực hiện cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng với số lượng Trái Phiếu còn lại của Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ trường hợp Trái Phiếu đã được lưu ký tại VSDC.

## 9. Sự Kiện Vi Phạm

### 9.1. Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- (a) *Vi phạm Tỷ Lệ Bảo Đảm*: Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Các Bên Bảo Đảm không thực hiện bổ sung Tài Sản Bảo Đảm theo đúng quy định tại Điều 4.3(c);
- (b) *Không Thanh Toán*: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ và đúng hạn bất kỳ khoản tiền gốc hoặc tiền lãi nào của bất kỳ Trái Phiếu nào vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền gốc hoặc tiền lãi đó; và vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn;
- (c) *Vi Phạm Mục Đích Phát Hành*: Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành Trái Phiếu nêu tại phần có tiêu đề "Mục đích của đợt phát hành" của Bản Cáo Bạch;
- (d) *Vi Phạm quy định pháp luật về phát hành Trái Phiếu*: Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật áp dụng đối với việc phát hành Trái Phiếu làm ảnh hưởng đến quyền sở hữu và các quyền lợi khác của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc từ cơ quan nhà nước nào có thẩm quyền liên quan đến vi phạm đó;
- (e) *Vi Phạm Các Nghĩa Vụ Khác*: Tổ Chức Phát Hành hoặc Các Bên Bảo Đảm vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm về vi phạm đó (để tránh nhầm lẫn, Tổ Chức Phát Hành hoặc Các Bên Bảo Đảm cũng bị coi là vi phạm Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào nếu có bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc khẳng định nào của Tổ Chức Phát Hành hoặc Các Bên Bảo Đảm trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc Các Hợp Đồng Trái Phiếu có cơ sở xác định, chứng minh là không trung thực, không chính xác hoặc gây nhầm lẫn vào ngày cam đoan, bảo đảm hay khẳng định đó được đưa ra và dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm có liên quan (tùy từng trường hợp áp dụng) vi phạm các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc Các Hợp Đồng Trái Phiếu tương ứng);
- (f) *Vi Phạm Chéo*:
  - (i) Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ Khoản Nợ nào của mình khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó,

- nếu có);
- (ii) có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó mà Tổ Chức Phát Hành không thanh toán đầy đủ Khoản Nợ vào ngày phải trả nợ trước hạn;
- (g) *Mất Khả Năng Thanh Toán*: Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều Kiện 0(d), Tổ Chức Phát Hành:
- (i) bị mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật phá sản, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn của mình;
- (ii) tiến hành bất kỳ thủ tục nào theo luật phá sản để điều chỉnh lại hoặc trì hoãn bất kỳ nghĩa vụ hoặc phần nghĩa vụ nào của mình liên quan đến toàn bộ hoặc trên 50% hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Tổ Chức Phát Hành; hoặc
- (iii) thực hiện hoặc ký kết bất kỳ cam kết chuyển nhượng hoặc thoả thuận với một hoặc nhiều chủ nợ đối với toàn bộ hoặc trên 50% hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Tổ Chức Phát Hành dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán.
- (h) *Phá Sản, Giải Thể*: (i) Đối với Tổ Chức Phát Hành: Khi một tòa án/cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành lệnh hoặc quyết định hoặc bản án về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc khi Tổ Chức Phát Hành tiến hành bất kỳ thủ tục nào để phá sản, thanh lý hay giải thể chính Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm bị giải thể hoặc thanh lý liên quan đến việc sáp nhập và công ty tồn tại sau sáp nhập sẽ tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ theo Trái Phiếu hoặc nghĩa vụ liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm tương ứng) (gọi tắt là “**Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể**”); (ii) Đối với một Bên Bảo Đảm bất kỳ: Khi có bất kỳ Bên Bảo Đảm nào có Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể và Tổ Chức Phát Hành không khắc phục được hậu quả của Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể của Bên Bảo Đảm đó hoặc không bổ sung/thay thế Tài Sản Bảo Đảm để đảm bảo Tỷ Lệ Bảo Đảm được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Phá Sản, Giải Thể.
- (i) *Cưỡng Chế Thực Hiện Nghĩa Vụ*: Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên (hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác có hiệu lực tương tự) đối với (i) trên 50% tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành tính theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của kỳ lập báo cáo gần nhất và (ii) việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) Ngày Làm Việc kể từ lúc bắt đầu;
- (j) *Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh*: Tổ Chức Phát Hành hoặc một Bên Bảo Đảm bất kỳ ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc phần lớn các hoạt động chính của mình; hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) công việc kinh doanh chính đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành hoặc Tổ Chức Phát Hành; hoặc một Bên Bảo Đảm bất kỳ tiến hành bất kỳ hành động nào làm cho Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm đó ngừng thực hiện công việc kinh doanh chính của mình hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) công việc kinh doanh hoặc làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy tờ tương đương) của Tổ Chức Phát Hành hoặc của Bên Bảo Đảm đó bị thu hồi hoặc hủy bỏ. Để làm rõ, quy định này không bao gồm các trường hợp không tồn tại do việc thanh

lý, phá sản, giải thể quy định tại Điều Khoản 0(g) và 9.1(h). Không trái nội dung điều khoản này, khi một Bên Bảo Đảm bất kỳ có hoặc gây ra sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh như mô tả bên trên được xem là Sự Kiện Vi Phạm khi Tổ Chức Phát Hành không khắc phục hậu quả của sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh hoặc không bổ sung/thay thế Tài Sản Bảo Đảm để đảm bảo Tỷ Lệ Bảo Đảm đã được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày xảy ra sự kiện Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh này;

- (k) **Bất Hợp Pháp:** Việc Tổ Chức Phát Hành và Các Bên Bảo Đảm thực hiện hoặc tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm có liên quan là một bên trong Các Hợp Đồng Trái Phiếu đó trở nên bất hợp pháp theo quy định của pháp luật có liên quan;
- (l) **Cho Phép Và Chấp Thuận:** Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu hoặc bất kỳ Các Hợp Đồng Trái Phiếu nào là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được hoặc không có phương án khắc phục được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày vi phạm hoặc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm về vi phạm đó.
- (m) Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ Công Ty Con nào của mình bất kể do chịu ảnh hưởng của bên thứ ba hoặc tự ngừng/có nguy cơ ngừng hoạt động kinh doanh gây giảm ít nhất 20% tổng tài sản của Tổ Chức Phát Hành.
- (n) Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật dẫn đến việc bị xét xử hoặc được tin một cách hợp lý là sẽ bị xét xử hình sự, hoặc Tổ Chức Phát Hành bị phạt, bị đình chỉ kinh doanh... do vi phạm pháp luật dẫn đến làm giảm 20% vốn chủ sở hữu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán/soát xét gần nhất.

## 9.2. Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

- (a) Khi một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra:
  - (i) Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để thông báo Sự Kiện Vi Phạm và/hoặc yêu cầu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn nếu Tổ Chức Phát Hành không khắc phục được trong thời hạn cho phép tại điểm 9.2(a)(iii) dưới đây.
  - (ii) Ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu biết (i) có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc (ii) nhận được thông báo theo quy định tại đoạn (i) trên đây, trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền (nhưng phải nghĩa vụ) xác minh lại thông tin, sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành về tính hợp lý của Sự Kiện Vi Phạm được đề cập và về việc tuyên bố Trái Phiếu đến hạn;
  - (iii) Trừ trường hợp có quyết định khác theo Nghị Quyết/Quyết Định của Người

Sở Hữu Trái Phiếu, sau 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc hoặc một thời hạn khác theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mà không khắc phục được vi phạm hoặc nhận được thông báo nhưng không phản hồi hoặc Tổ Chức Phát Hành xác nhận về tính hợp lý của Sự Kiện Vi Phạm, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành (đồng thời cũng gửi cho Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đám và đăng tải trên website của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) để tuyên bố rằng Trái Phiếu ngay lập tức đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại. Trừ trường hợp có cơ sở rõ ràng, đáng tin cậy để xác định Sự Kiện Vi Phạm đã được khắc phục trước khi Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo nêu tại điểm này, các Trái Phiếu sẽ đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày Trái Phiếu bị tuyên bố đến hạn hoặc thời hạn khác phù hợp quy định pháp luật có liên quan ("**Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn**") với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của 100% mệnh giá Trái Phiếu đó và lãi (kể cả lãi quá hạn) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó. Nếu Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là một Ngày Làm Việc, Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu vào Ngày Làm Việc ngay sau đó.

- (b) Kể từ ngày nhận được thông báo bắt buộc mua lại Trái Phiếu trước hạn của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Điểm 9.2 (a) nêu trên, trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện các thủ tục để chốt Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại VSDC (*trường hợp chưa hoàn tất đăng ký trái phiếu tại VSDC thì danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Sổ Đăng Ký*) để thực hiện các thủ tục mua lại Trái Phiếu trước hạn bắt buộc.
- (c) Nếu Tổ Chức Phát Hành không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với Trái Phiếu được Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu mua lại theo Điều Kiện 00, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đám sẽ có quyền xử lý Tài Sản Bảo Đám theo Các Hợp Đồng Bảo Đám và phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.
- (d) Để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không tự mình (mà sẽ thông qua Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đám) thực hiện việc xử lý Tài Sản Bảo Đám theo Các Hợp Đồng Bảo Đám trừ khi Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đám không thể thực hiện việc đó theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## 10. Thuế

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký chứng khoán tại VSDC, Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế, phí, phí thẩm định hoặc bất kỳ lệ phí nhà nước nào ("**Thuế**") do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính Phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký chứng khoán tại VSDC, thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan.

## 11. Nghị Quyết/Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

### 11.1 Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả Những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập.
- (b) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:
  - (i) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm triệu tập đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu;
  - (ii) theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định, chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu);
  - (iii) Theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến việc quản lý, xử lý Tài Sản Bảo Đảm đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định).
- (c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị:
  - (i) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập về (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và
  - (ii) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập về (các) Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành Hội Nghị.
- (d) Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua một/một số người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự, biểu quyết, và thực hiện các quyền khác của mình tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (e) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

### 11.2 Lấy ý kiến bằng văn bản

- (a) Nghị quyết/Quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo hình thức gửi văn bản ý kiến qua bưu điện hoặc phương tiện điện tử, cuộc gọi (ghi âm) (nếu có) trên cơ sở thống nhất với Tổ Chức Phát Hành. Việc chọn lựa hình thức lấy ý kiến sẽ theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tùy từng thời điểm nhằm đáp ứng việc lấy ý kiến của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Việc lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện:
  - (i) Khi có yêu cầu bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành, hoặc của một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau sở hữu số lượng Trái Phiếu chiếm ít nhất **10% (mười phần trăm)** tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa thanh toán gốc tại thời điểm đó;
  - (ii) theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn

đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định, chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

- (iii) Theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến việc quản lý, xử lý Tài Sản Bảo Đảm đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định)
  - (c) Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua một/một số người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình để thực hiện các quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cho ý kiến về nội dung được lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
  - (d) Việc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 11.3 Trừ trường hợp Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này có quy định một tỷ lệ khác, Nghị quyết/Quyết định được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua và biểu quyết tại Hội Nghị sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp Hội Nghị hay không), tuy nhiên với điều kiện là bất kỳ nghị quyết/quyết định nào về Vấn Đề Loại Trừ phải được sự chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành.
- 11.4 Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi (i) việc lấy ý kiến phải được gửi đến tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm chốt danh sách lấy ý kiến (trường hợp Trái Phiếu chưa đăng ký tại VSDC) hoặc danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu do VSDC gửi (trường hợp đã đăng ký Trái phiếu tại VSDC) và (ii) phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua (đối với các Vấn Đề Loại Trừ, phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua). Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu khi được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản sẽ có giá trị như Nghị quyết thông qua tại cuộc họp, Hội Nghị và có giá trị ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 11.5 Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ nghị quyết/quyết định nào của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (kể cả bao gồm thông qua Vấn Đề Loại Trừ) sẽ chỉ có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành đồng ý bằng văn bản, ngoại trừ các nghị quyết/quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ để chấp thuận các vấn đề mà (i) Tổ Chức Phát Hành yêu cầu/lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc (ii) nghị quyết/quyết định được thông qua sau khi đã phát sinh Sự Kiện Vi Phạm sẽ có giá trị ràng buộc vô điều kiện với Tổ Chức Phát Hành.
- 11.6 Đối với Trái Phiếu đã được phát hành, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu được thay đổi khi đáp ứng các điều kiện sau:
- (i) Được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành thông qua;
  - (ii) Được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận (thông qua Hội nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản); và
  - (iii) Thông tin về việc thay đổi được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổ Chức Phát Hành (nếu có), Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- 11.7 Việc thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện nếu được những Người

Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận (thông qua Hội nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản).

- 11.8 Trong trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng giá trị mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không bắt buộc triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay tổ chức lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu và thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc.
- 11.9 Nghị quyết/quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua nếu tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ 100% tổng giá trị mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận (sau đây gọi chung là “Nghị Quyết Đặc Biệt”) là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu không đúng theo quy định tại Điều Kiện 11 này và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 12. Thông Báo; Địa Chỉ Đăng Ký

### 12.1. Thông Báo

- (a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách chuyển tận tay, gửi bằng thư điện tử, gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ quy định tại Điều Kiện 0(c). Để làm rõ, trường hợp thông báo, thư liên lạc, thông tin gửi qua phương thức thư điện tử thì bản gốc thông báo, thư liên lạc, thông tin phải được gửi cho bên nhận trong thời hạn hai (02) Ngày Làm Việc sau đó, trường hợp bản gốc thông báo, thư liên lạc, thông tin không được gửi cho bên nhận hoặc không được gửi cho bên nhận trong thời hạn hai (02) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi qua thư điện tử thì thông báo, thư liên lạc, thông tin gửi qua thư điện tử vẫn có giá trị pháp lý.
- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
- (i) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao; hoặc
  - (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm có báo phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận thư bảo đảm đã được chuyển đến người nhận; hoặc
  - (iii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát có báo phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan đã được chuyển đến người nhận;
  - (iv) nếu được gửi qua thư điện tử, khi bên gửi đã hoàn thành việc gửi thư điện tử đến đúng địa chỉ đăng ký của bên nhận (để tránh nhầm lẫn, bên gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu bên nhận không nhận được thư điện tử của bên gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký của bên nhận bị sai và lỗi do bên nhận đã cung cấp thông tin không chính xác, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của gửi).

- (c) Địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa chỉ của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Khoản 0.

## 12.2. Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản theo phương thức quy định tại Điều Khoản 0(a):

- của Tổ Chức Phát Hành:

### **CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bằng Ngang, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Số điện thoại: 0221 3810705

Fax: 0221 3810706

Người nhận:

- ✓ Trần Đăng Duy – Phó Tổng Giám đốc  
Email: [cio@thuanducjsc.vn](mailto:cio@thuanducjsc.vn)
- ✓ Nguyễn Mai Lan – Chuyên viên IB  
Email: [Fc2@thuanducjsc.vn](mailto:Fc2@thuanducjsc.vn)
- ✓ Nguyễn Thị Thảo – Chuyên viên tài chính  
Email: [Sc2@thuanducjsc.vn](mailto:Sc2@thuanducjsc.vn)

- của Đại Lý Đăng Ký, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

Địa chỉ liên lạc: Khu vực 1-Tầng 7 – 8, tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Số điện thoại: + 84 24 7304 5688

Số fax: + 84 24 3726 2601

Người nhận:

- ✓ Lê Thị Thu Hiền – Quyền Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư  
Email: [Hien1.LeThiThu@mbs.com.vn](mailto:Hien1.LeThiThu@mbs.com.vn)
- ✓ Nguyễn Ngọc Khánh – Trưởng phòng IB Hà Nội  
Email: [Khanh.NguyenNgoc@mbs.com.vn](mailto:Khanh.NguyenNgoc@mbs.com.vn)
- ✓ Nguyễn Bích Ngọc – Giám đốc phát triển kinh doanh – Phòng IB Hà Nội  
Email: [Ngoc.NguyenBich@mbs.com.vn](mailto:Ngoc.NguyenBich@mbs.com.vn)
- ✓ Hoàng Ngọc Trà My – Chuyên viên – Phòng IB Hà Nội  
Email: [My.HoangNgocTra@mbs.com.vn](mailto:My.HoangNgocTra@mbs.com.vn)
- ✓ IB Khu vực phía Bắc

Trong trường hợp có sự thay đổi địa chỉ của một tổ chức nêu tại Điều Khoản 12.2 này thì tổ chức đó phải thông báo cho các tổ chức còn lại và tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12.1(a). Nếu tổ chức đó không gửi thông báo thì bất kỳ tổ chức còn lại nào hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo, văn bản cho tổ chức đó theo địa chỉ cũ và tổ chức đó coi như đã nhận được thông báo, văn bản hợp lệ và nội dung thông báo, văn bản khi được gửi như vậy có giá trị ràng buộc tổ chức đó.

### 13. Sửa Đổi

- (a) Ngoại trừ các vấn đề mà Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các Bên liên quan được phép chủ động sửa đổi như đã được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này, thì bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 0. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi kỹ thuật hoặc sai sót rõ ràng nào tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu *với điều kiện là* bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và, đối với các nội dung liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và (ii) đều phải được thông báo trên website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm ngay khi có thể với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Khoản 0 này đều không có giá trị ràng buộc Những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm.
- (b) Việc sửa đổi, bổ sung Các Hợp Đồng Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Các Hợp Đồng Trái Phiếu đó. Tuy nhiên để làm rõ, Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đảm và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng) cùng với (và trên cơ sở thống nhất với) Tổ Chức Phát Hành có thể đồng ý mà không cần sự chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu để:
- (i) tiến hành bất kỳ sự sửa đổi nào đối với bất kỳ điều khoản nào trong Các Hợp Đồng Trái Phiếu có liên quan để (A) làm rõ các vấn đề mơ hồ hoặc làm rõ, điều chỉnh hoặc bổ sung bất kỳ lỗi rõ ràng hoặc hiển nhiên nào, hoặc (B) theo bất kỳ cách nào mà không ảnh hưởng đến lợi ích của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
- (ii) tiến hành bất kỳ sửa đổi nào đối với Trái Phiếu về hình thức, lỗi nhỏ hoặc lỗi kỹ thuật, hoặc là để sửa lỗi sai sót rõ ràng hoặc để tuân thủ theo các quy định bắt buộc của pháp luật Việt Nam.
- (c) Các sửa đổi như trên sẽ có giá trị ràng buộc Những Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy đều phải thông báo cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Điều Khoản 12 hoặc đăng tải trên website của Tổ Chức Phát Hành chậm nhất trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày sửa đổi.

### 14. Luật Điều Chỉnh

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

## 15. Giải Quyết Tranh Chấp

- 15.1. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan tới Trái Phiếu và/hoặc Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán giữa Các Bên trên tinh thần thiện chí, tôn trọng lợi ích, uy tín, danh dự của nhau, không có những hành động nhằm hạ thấp uy tín, danh dự hoặc xâm hại đến lợi ích của phía Bên kia trong mối quan hệ với bên thứ ba. Trong trường hợp Các Bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày một Bên thông báo cho bên kia về tranh chấp, hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận giữa Các Bên, thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo Điều Khoản 15.3 dưới đây.
- 15.2. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh giữa Các Bên thì trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp Các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các công việc theo tinh thần Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan.
- 15.3. Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng như quy định tại Điều Khoản 15.1 nêu trên, các tranh chấp này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Luật áp dụng giải quyết tranh chấp là pháp luật Việt Nam, ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt. Các Bên đồng ý rằng, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, có tính chất bắt buộc đối với Các Bên và có hiệu lực ngay lập tức.
- 15.4. Hợp Đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

## 16. Sự Kiện Bất Khả Kháng

- (a) Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan không thể lường trước được, nằm ngoài tầm kiểm soát của một (các) Bên và ngăn cản một (các) Bên thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Sự kiện bất khả kháng sẽ không bị giới hạn trong các sự kiện sau đây ("**Sự Kiện Bất Khả Kháng**"):
  - (iv) Sự kiện xảy ra do chiến tranh, hỏa hoạn, do thiên tai, tình trạng khẩn cấp hoặc các sự kiện khác theo lệnh cấm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
  - (v) Sự kiện xảy ra do thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
  - (vi) Sự kiện xảy ra do một Bên phải thực hiện quyết định, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (b) Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ không phải là căn cứ xác định Bên đó vi phạm Hợp Đồng và/hoặc cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện Bên bị ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng phải có nghĩa vụ:
  - (i) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra.
  - (ii) Thông báo ngay trong vòng 07 (bảy) ngày cho Bên kia bằng văn bản về Sự Kiện Bất Khả Kháng kể từ thời điểm phát sinh Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (c) Trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng mà Bên kia bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình, và được Các Bên cùng nhau xác nhận bằng văn bản.
- (d) Sau khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng, Bên bị ảnh hưởng có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình ngay lập tức theo các điều khoản của Hợp Đồng này.

- (e) Trong trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày, một Bên sẽ có quyền chấm dứt Hợp Đồng này sau khi đã thông báo cho Bên kia biết trước bằng văn bản ít nhất 07 (bảy) ngày. Trong trường hợp này, Các Bên đồng ý miễn trừ trách nhiệm phạt và/hoặc bồi thường thiệt hại do chấm dứt Hợp Đồng cho nhau khi bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng quy định tại các điều khoản thuộc điều này. Các Bên sẽ thống nhất quyết toán Hợp Đồng theo thực tế đã thực hiện đến thời điểm xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (f) Tuy nhiên, để làm rõ, trong mọi trường hợp Tổ Chức Phát Hành sẽ vẫn phải thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản tiền lãi, gốc đến hạn của Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu mà không được miễn trừ, chậm trễ, hoãn, tạm dừng thực hiện nghĩa vụ này ngay cả khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, trừ trường hợp được sự chấp thuận bằng nghị quyết/quyết định của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 17. Nguyên Tắc Diễn Giải

- 17.1. Các cụm từ “của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này”, và “theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này.
- 17.2. Trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Kiện”, “điểm”, “mục” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Kiện, điểm, mục hay đoạn của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- 17.3. Các tiêu đề của bất kỳ Điều Kiện hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Kiện hay đoạn đó.
- 17.4. Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này.
- 17.5. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.
- 17.6. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.
- 17.7. Đề cập đến một chủ thể (kể cả Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Nhận Tài Sản Bảo Đám hoặc Các Bên Bảo Đám) trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- 17.8. Đề cập đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức nghị quyết/quyết định tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý

kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- 17.9. Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ luật Dân sự do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.

## PHỤ LỤC 2: MẪU THỎA THUẬN THAM GIA

(Đính kèm theo Hợp đồng Đại diện Người Sở hữu Trái Phiếu 02/2026/BHA/TDP-MBS ngày 22.04/2026)

**THỎA THUẬN THAM GIA** này (sau đây gọi là “**Thỏa Thuận Tham Gia**”) được lập vào ngày [điền ngày dương lịch] tháng [điền tháng dương lịch] năm [điền năm dương lịch] giữa:

(1) **[Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]**

(sau đây gọi là **Tổ Chức Phát Hành**)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]  
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

và

(2) **[Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]** (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]  
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

và

(3) **[Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]** (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”)<sup>1</sup>

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]  
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

### CƠ SỞ KÝ KẾT:

(A) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đã nghiên cứu Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu ngày.....tháng ..... năm .....được ký kết giữa Công ty cổ phần Thuận Đức với tư cách là Tổ Chức Phát Hành và Công ty cổ phần Chứng khoán MB với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu (sau đây gọi là “**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) liên quan đến các Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành phát hành trên cơ sở Bản Cáo Bạch do Tổ Chức Phát Hành ban hành ngày....tháng ..... năm ... và đồng ý thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm để thực hiện các công việc, nhiệm vụ và hưởng các quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; và

<sup>1</sup> Không áp dụng trong trường hợp thay thế bắt buộc

(B) Theo quy định tại Điều 8.1(c) của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này với Tổ Chức Phát Hành [và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm]<sup>2</sup>.

(Trừ khi được định nghĩa khác trong Thỏa Thuận Tham Gia này, các từ ngữ viết hoa được sử dụng trong Thỏa Thuận Tham Gia này sẽ có nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

## **CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:**

### **1. Công Nhận Quyền Và Nghĩa Vụ**

1.1 Bằng Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế công nhận và đồng ý với Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế (i) sẽ trở thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (xác định tại thời điểm ngay trước ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này) và (ii) do vậy, sẽ có mọi nhiệm vụ, công việc và được hưởng mọi quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

1.2 Kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ là dẫn chiếu đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế.

### **2. Thông Báo**

Vì mục đích nêu tại Điều Khoản 12 của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu và Điều 10.4 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, địa chỉ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế như sau:

[•]

Địa chỉ: [•]

Người nhận: [•]

Email: [•]

Website: [•]

### **3. Các Quy Định Khác**

3.1 Thỏa Thuận Tham Gia này là một Văn Kiện Trái Phiếu.

3.2 Các quy định tại các Điều 10.4, 10.5, 10.6 và 10.8 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được áp dụng với những sửa đổi cần thiết cho phù hợp với ngữ cảnh cho Thỏa Thuận Tham Gia này như thể được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận Tham Gia này.

3.3 Thỏa Thuận Tham Gia này được ký thành 6 (sáu) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ hai (2) bản gốc, [Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm giữ hai (2) bản gốc]<sup>3</sup> và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế giữ hai (2) bản gốc.

**ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**, Các Bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Thỏa Thuận Tham Gia này.

[*Diễn tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành*] với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

[*Diễn tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế*] với tư cách là

<sup>2</sup> Xóa trong trường hợp thay thế bắt buộc

<sup>3</sup> Xóa trong trường hợp thay thế bắt buộc

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay  
Thế

Chữ ký: \_\_\_\_\_

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]

Chữ ký: \_\_\_\_\_

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]

[Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở  
Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm] với tư cách là  
Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương  
Nhiệm<sup>4</sup>

Chữ ký: \_\_\_\_\_

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]

---

<sup>4</sup>Không áp dụng trong trường hợp thay thế bắt buộc

### PHỤ LỤC 3: TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC, QUY ĐỊNH VỀ HỘI NGHỊ CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

(Đính kèm theo Hợp đồng Đại diện Người Sở hữu Trái Phiếu 02/2026/BHA/TDP-MBS ngày 22/04/2026)

1. **Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**
  - 1.1 Trình tự triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (“**Hội Nghị**”) quy định từ Mục 1 đến Mục 5 được áp dụng nếu Trái Phiếu chưa được đăng ký với VSDC.
  - 1.2 Hội Nghị sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này.
  - 1.3 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (“**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu triệu tập, và (iii) đính kèm dự thảo nội dung và chương trình họp dự kiến của Hội Nghị và các tài liệu có liên quan làm cơ sở thông qua quyết định. Trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là người yêu cầu triệu tập Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Yêu Cầu Triệu Tập cho Tổ Chức Phát Hành và ngược lại.
  - 1.4 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập hợp lệ, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký về Yêu Cầu Triệu Tập và Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu triệu tập Hội Nghị, đề nghị Đại Lý Đăng Ký xác nhận thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị của (các) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Triệu Tập có liên quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
  - 1.5 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập hợp lệ (hoặc ngày gửi Yêu Cầu Triệu Tập nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là người triệu tập), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người yêu cầu triệu tập Hội Nghị và Tổ Chức Phát Hành để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình họp dự kiến của Hội Nghị, các tài liệu có liên quan làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định/ng nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu triệu tập.
  - 1.6 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách các Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan.

1.7 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu triệu tập Hội Nghị về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 1.6 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị (với điều kiện là ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan) và gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị ("**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**") cho tất cả các Đại Biểu (như được định nghĩa tại Mục 3.2 của Phụ Lục 3 này). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm, ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị và tóm lược nội dung và chương trình họp của Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu văn bản chỉ định đại diện hợp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu có liên quan làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

## 2. Chương Trình Và Nội Dung

- 2.1 Người yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo nội dung và chương trình họp dự kiến của Hội Nghị và gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 2.2 Nếu không phải là người yêu cầu triệu tập, Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm các Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3 của Phụ Lục 3 này sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành có quyền gửi văn bản kiến nghị bổ sung một hoặc một số vấn đề để đưa vào chương trình họp của Hội Nghị. Văn bản kiến nghị đó phải được gửi đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị.
- 2.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa kiến nghị bổ sung nêu tại Mục 2.2 trên đây vào chương trình họp của Hội Nghị, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Mục 2.2 trên hoặc kiến nghị không phải là vấn đề cần các Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo Các Điều Kiện Trái Phiếu. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình họp của Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số của các Trái Phiếu của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.

## 3. Quyền Tham Dự Hội Nghị

- 3.1 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 3.2 Chỉ có các Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3.1 trên đây và đại diện hợp pháp của các Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (gọi chung là "**Đại Biểu**") được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị. Tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

## 4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị

- 4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự Hội Nghị, với điều kiện là nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân tham dự thông qua người đại diện, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi văn bản ủy quyền được công chứng/chứng thực đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.
- 4.2 Trước thời điểm dự kiến khai mạc Hội Nghị, Đại Biểu phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách (i) xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện dự họp đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ hợp pháp thể hiện thông tin nhận diện cá nhân của Đại Biểu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối chiếu, và (ii) ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị tương ứng với tên của Đại Biểu đó (nếu Đại Biểu đó chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), tên của cá nhân mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), hoặc tên của tổ chức mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức).
- 4.3 Thời điểm xác định số Đại Biểu tham dự cần thiết để tiến hành Hội Nghị là lúc kết thúc khoảng thời gian 45 (bốn mươi lăm) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 4.4 Đối với một Hội Nghị được triệu tập để thông qua một vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ:
- (a) Nếu lần triệu tập Hội Nghị thứ nhất không đáp ứng được điều kiện về tỷ lệ nắm giữ Trái Phiếu tối thiểu của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị lần thứ nhất bằng cách gửi một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập) theo quy định tại Mục 1.7 của Phụ Lục 3 này.
  - (b) Nếu lần triệu tập Hội Nghị thứ hai không đáp ứng được điều kiện về tỷ lệ nắm giữ Trái Phiếu tối thiểu của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ ba trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị lần thứ hai bằng cách gửi một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập) theo quy định tại Mục 1.7 của Phụ Lục 3 này.
- 4.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.
- 4.6 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá 3 (ba) người trong số các Đại Biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.
- 4.7 Nội dung và chương trình họp của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung và chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập họp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu

sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.

- 4.8 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ đại diện hợp pháp dự họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc sẽ phải đăng ký dự họp theo quy định tại Mục 4.2 của Phụ Lục 3 này và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký đó. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người nêu trên đăng ký dự họp; và trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 4.9 Cho dù có các quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu, khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình họp của Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết hay được đề cập trong văn bản kiến nghị bổ sung theo quy định tại Mục 2.2 của Phụ Lục 3 này (kể cả việc bầu ban kiểm phiếu và ấn định nội dung và chương trình họp của Hội Nghị), vấn đề đó sẽ được xem là được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.

## 5. Biên Bản Hội Nghị

- 5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi vào biên bản, lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (i) thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh);
  - (ii) thông tin về Trái Phiếu;
  - (iii) thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
  - (iv) chương trình và nội dung Hội Nghị;
  - (v) chủ tọa và thư ký;
  - (vi) tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
  - (vii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;
  - (viii) tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành và không tán thành; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị; và
  - (ix) các quyết định đã được thông qua.
- 5.2 Biên bản Hội Nghị phải được lập và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi chủ tọa và thư ký hoặc nhân danh tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị (áp dụng trong trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản Hội Nghị). Trong trường hợp biên bản đã có đủ các nội dung nêu tại Mục 5.1 của Phụ Lục 3 này mà chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký biên bản và/hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc đại diện của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào từ chối ký biên bản thì chữ ký của Người Sở

Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó để xác nhận việc tham dự Hội Nghị theo quy định tại Mục 4.2(ii) của Phụ Lục 3 này sẽ được xem là chữ ký của họ trong biên bản. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị có liên quan. Để tránh nhầm lẫn, quyết định về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Mục 4.9 của Phụ Lục 3 này) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## 6. **Tổ Chức Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Nếu Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Với VSDC**

6.1 Việc thực hiện Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

6.2 Khi có nhu cầu Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu, các đối tượng được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu có yêu cầu Lấy Ý Kiến phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**"). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) nêu vấn đề cần lấy ý kiến và ngày dự kiến kết thúc thời hạn nhận ý kiến và (iii) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (theo mẫu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp) ("**Phiếu Lấy Ý Kiến**"). Trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là người yêu cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Yêu Cầu Lấy Ý Kiến cho Tổ Chức Phát Hành và ngược lại.

6.3 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu, và (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu đó. Để tránh nhầm lẫn, Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến có liên quan.

6.4 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với Tổ Chức Phát Hành để thống nhất nội dung Phiếu Lấy Ý Kiến và dự thảo nội dung quyết định của các Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu Lấy Ý Kiến và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được miễn trừ trách nhiệm khi thực hiện theo tài liệu này.

6.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách

Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan.

- 6.6 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chi trả chi phí tổ chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 6.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ các Người Sở Hữu Trái Phiếu (với điều kiện là ngày kết thúc thời hạn đó trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan) và gửi thông báo Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Thông Báo Lấy Ý Kiến**") cho tất cả các Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông báo theo quy định tại Mục 6.7 dưới đây. Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ các Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có Phiếu Lấy Ý Kiến và dự thảo quyết định/ng nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền gia hạn thời gian lấy ý kiến trong trường hợp đã kết thúc thời hạn nhận ý kiến quy định tại Thông Báo Lấy Ý Kiến mà chưa đủ Phiếu Lấy Ý Kiến cần thiết để thông qua một, một số hoặc toàn bộ nội dung xin ý kiến nhưng trong mọi trường hợp thời gian gia hạn lấy ý kiến không được vượt quá 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận ý kiến quy định tại Thông Báo Lấy Ý Kiến và phải thông báo cho các Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc gia hạn này.
- 6.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng cũng sẽ có quyền đưa ra ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.
- 6.8 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho các Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, tuy nhiên, chỉ có các Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.
- 6.9 Phiếu Lấy Ý Kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong hai nội dung sau: tán thành hoặc không tán thành (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.
- 6.10 Phiếu Lấy Ý Kiến được gửi đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được đựng trong phong bì dán kín và không được mở trước khi kiểm phiếu. Các Phiếu Lấy Ý Kiến bị xem là không hợp lệ và không được tính khi kiểm phiếu nếu:
- (i) được gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến được quy định trong Thông Báo Lấy Ý Kiến; hoặc
  - (ii) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến trong Phiếu Lấy Ý Kiến đó, Người Sở Hữu Trái Phiếu chọn nhiều hơn một trong hai nội dung sau: tán thành hoặc không tán thành.
- 6.11 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành kiểm phiếu tại các thời điểm như sau, tùy từng trường hợp áp dụng:
- (a) (i) Khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được số lượng Phiếu Lấy Ý Kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ số lượng Trái Phiếu chiếm tỷ lệ cần

thiết để thông qua quyết định theo Các Điều Khoản Trái Phiếu (để làm rõ, trong trường hợp có nhiều nội dung lấy ý kiến thì số lượng Phiếu Lấy Ý Kiến cần thiết là số lượng Phiếu Lấy Ý Kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ số lượng Trái Phiếu chiếm tỷ lệ cần thiết đối với vấn đề cần tỷ lệ thông qua cao nhất), hoặc (ii) khi hết thời hạn Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý gia hạn thời gian Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 6.6 thì:

- (A) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu theo quy định tại Mục 6.12; và
  - (B) Trong trường hợp một, một số hoặc toàn bộ các nội dung xin ý kiến đã được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ số lượng Trái Phiếu cần thiết theo Các Điều Khoản Trái Phiếu, căn cứ vào biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ ký và ban hành nghị quyết đối với một, một số hoặc toàn bộ các nội dung xin ý kiến đã được chấp thuận (nếu có).
- (b) Đến thời điểm cuối cùng nhận ý kiến mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) không gia hạn thời gian Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 6.6 hoặc (ii) khi kết thúc thời gian gia hạn thời gian Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 6.6 hoặc (iii) khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã nhận đủ Phiếu Lấy Ý Kiến của toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, ký và ban hành nghị quyết đối với các nội dung và vấn đề được đưa ra lấy ý kiến đã được thông qua hợp lệ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu trên cơ sở biên bản kiểm phiếu đã lập, trừ nội dung đã được chấp thuận tại Mục 6.11(a)(ii) (nếu có).

6.12 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Tổ Chức Phát Hành. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (i) mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- (ii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết;
- (iii) tổng số phiếu hợp lệ tán thành và không tán thành đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến;
- (iv) tổng số phiếu không gửi về cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến; và
- (v) các quyết định đã được thông qua.

Biên bản kiểm phiếu phải được đại diện hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành và đại diện của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ. Để tránh nhầm lẫn, quyết định của các Người Sở Hữu Trái Phiếu về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ dưới hình thức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các

Điều Khoản Trái Phiếu) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm lập biên bản kiểm phiếu, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

- 6.13 Tỷ lệ cần thiết để thông qua một quyết định/ngợi quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 6.14 Trên cơ sở biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua dưới hình thức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu trong lần Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vào cùng ngày lập biên bản kiểm phiếu.

## 7. **Triệu Tập Hội Nghị Và Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Đã Được Đăng Ký Tại VSDC**

- 7.1 Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu của các Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có liên quan (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục 3 này (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có liên quan (nếu áp dụng)).
- 7.2 Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm chủ động làm việc với VSDC để nhận danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được chốt tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng).

## 8. **Các Quy Định Chung**

- 8.1. Thời điểm xác định số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành Hội Nghị là lúc kết thúc 45 (bốn mươi lăm) phút tính từ thời điểm ấn định khai mạc Hội Nghị.
- 8.2. Khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình tổ chức Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết (hay trong kiến nghị bổ sung chương trình) (kể cả bầu ban kiểm phiếu và ấn định chương trình và nội dung Hội Nghị), vấn đề đó được xem là được quyết định hoặc chấp thuận bởi Hội Nghị nếu được tán thành bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Trái Phiếu đang lưu hành của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.
- 8.3. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi bản sao của biên bản Hội Nghị hoặc biên bản kiểm phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng) và văn bản tổng hợp các quyết định của các Người Sở Hữu Trái Phiếu (đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ) cho tất cả các Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký, trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc Hội Nghị hoặc kết thúc thời hạn nhận ý kiến bằng văn bản (tùy từng trường hợp áp dụng). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (i) lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên bản kiểm phiếu và văn bản tổng hợp các quyết định của các Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng

các tài liệu liên quan đến việc tổ chức Hội Nghị và Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) cung cấp bản sao của các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của các Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký trên cơ sở có thu phí.

- 8.4. Các chi phí, phí tổn thực tế liên quan đến việc triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ do bên yêu cầu triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản chi trả. Trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thực hiện triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản do những vi phạm cam kết của Tổ Chức Phát Hành quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu, hoặc các sự kiện phát sinh liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm, các chi phí, phí tổn sẽ do Tổ Chức Phát Hành thanh toán.